



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 36/2020
Từ 31/8 - 04/9/2020

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ TỰ CHỦ, GIẢM PHỤ THUỘC VÀO CHUỖI CUNG ỨNG NƯỚC NGOÀI

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh điều này khi kết luận phần thảo luận kinh tế - xã hội tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2020 vào ngày 04/9.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu kết luận phiên họp - Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Nhắc lại một số kết quả nổi bật về tình hình kinh tế - xã hội, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, đến nay, cơ bản dịch COVID-19 đã được kiểm soát, cho phép chúng ta khởi động lại các hoạt động kinh tế - xã hội, trừ một vài khu vực nhỏ lẻ. Kết quả này tạo cơ sở cho phục hồi kinh tế 4 tháng cuối năm 2020 và lấy lại đà tăng trưởng mạnh hơn trong năm 2021. Mục tiêu kép vẫn phải kiên trì. Chúng ta cố gắng phấn đấu ở mức cao nhất có thể nhưng không được chủ quan với dịch bệnh...

Tuy vậy, một số rủi ro, thách thức đối với phát triển kinh tế cần phải đặt ra. Đó là những rủi ro, thách thức từ bên ngoài mà lớn nhất hiện nay là COVID-19 diễn biến khó lường, chưa kiểm soát được tại nhiều nước và khu vực. Căng thẳng thương mại vẫn leo thang, địa chính trị phức tạp, thiên tai, lũ lụt ảnh hưởng đến khả năng phục hồi kinh tế toàn cầu. Ngoài ra, cũng có cảnh báo về bất ổn tài chính toàn cầu do lượng tiền bơm ra lớn nhưng khả năng hấp thụ còn yếu, có thể dẫn đến bong bóng tài sản tài chính, chúng ta cần lưu tâm đến vấn đề này, Thủ tướng cho biết.

Những thách thức cần đặt ra là dịch bệnh cơ bản được kiểm soát nhưng có thể bất ngờ xuất hiện trong cộng đồng do nhiều nguồn lây, đòi hỏi chúng ta không được chủ quan, lơ là, không được để dịch bệnh quay trở lại. Kiên quyết khoanh vùng, dập dịch thần tốc, thực hiện chiến dịch “5K” như quyền Bộ trưởng Bộ Y tế nêu ra tại phiên họp.

Tiêu dùng còn chưa phục hồi. Sản xuất công nghiệp còn nhiều khó khăn. Chỉ số PMI trong tháng 8 giảm. Thu hút vốn FDI có tiến bộ, đạt được gần 20 tỷ USD nhưng có hiện tượng chững lại, giảm so với cùng kỳ. “Chúng ta ghi nhận kết quả nhưng phải có những giải pháp mạnh mẽ hơn, xúc tiến tốt hơn để FDI vào Việt Nam tốt hơn”, Thủ tướng Chính phủ nói.

Hoạt động doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn, số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong tháng 8 có tăng lên so với tháng trước nhưng lũy kế 8 tháng vẫn giảm so với cùng kỳ. Số việc làm tạo mới giảm 16,5%. Nhưng điều đáng mừng là số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động 8 tháng tăng 27,9%.

Do đó, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, điều hành chủ động, linh hoạt, tiếp tục nghiên cứu chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ kích thích kinh tế nhưng phải bảo đảm ổn định vĩ mô, kiểm soát tốt lạm phát như mục tiêu đề ra. Tiếp tục giảm lãi suất cho vay, kể cả các khoản nợ hiện có. Đẩy mạnh xuất khẩu gắn với phát triển mạnh thị trường trong nước. Kích cầu tiêu dùng nội địa rất quan trọng mà các Bộ, ngành, địa phương cần quan tâm. Thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư xã hội, đặc biệt là dòng vốn đang dịch chuyển trong khu vực và thế giới. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục rà soát, hoàn thiện các kịch bản tăng trưởng và phương án chỉ đạo điều hành Quý III, IV, cả năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021 để báo cáo Bộ Chính trị và Quốc hội, trong đó lưu ý xem xét tốc độ tăng trưởng năm 2021 khoảng 6 - 6,5%.

Càng có đại dịch, càng phải khắc phục các khiếm khuyết của nền kinh tế. Cần phải xác định chiến lược áp dụng kinh tế số, chiến lược số ở Việt Nam, cơ cấu lại quản trị, tổ chức lại sản xuất, “nếu làm được thì sẽ có sức bật mạnh sau khủng hoảng”. “Một chữ V trong phát triển đang chờ đợi chúng ta nếu biết tổ chức trong công việc”. Phải đẩy mạnh phương pháp và phương thức phát triển, nhất là tập trung vào những lĩnh vực mang tính thời đại như chuyển đổi số quốc gia. Phải chú ý sâu hơn nữa đến nông nghiệp, nông thôn, đó tiếp tục là trụ đỡ, van đệm trước các cú sốc.

Phải chú trọng đẩy mạnh hơn xây dựng một nền kinh tế tự chủ, giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu và chuỗi cung ứng ngoài nước. Muốn vậy, phải đề cao nội lực, chú ý thị trường nội địa với 100 triệu dân. Không chỉ chú ý đến doanh nghiệp vừa và nhỏ mà phải đặc biệt quan tâm đến những doanh nghiệp lớn, đầu đàn có khả năng dẫn dắt và lan tỏa.

“Chúng ta quyết tâm tiếp tục thực hiện mục tiêu kép trong bất kỳ hoàn cảnh nào để phấn đấu tăng trưởng mức cao nhất”, Thủ tướng Chính phủ nói. Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, nhất là các đô thị lớn như TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh tiếp tục tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ tháo gỡ cho doanh nghiệp, triển khai hiệu quả các gói hỗ trợ hiện tại.

Ngân hàng Nhà nước phải sớm sửa đổi Thông tư số 01/2020/TT-NHNN theo hướng mở rộng đối tượng, hỗ trợ và gia hạn thời gian hoãn, giãn nợ, cân nhắc thời điểm chuyển nhóm nợ cho phù hợp để giảm bớt khó khăn cho tổ chức tín dụng, tránh nợ xấu tăng đột biến.

Còn rất nhiều dư địa để đẩy mạnh xuất khẩu, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Công Thương, các địa phương nên có chương trình hành động cụ thể để thực hiện trong 4 tháng cuối năm. Tiếp tục đôn đốc, giám sát, đẩy nhanh tiến độ giải ngân đầu tư công, những chủ trương, biện pháp, những nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ cần được đẩy mạnh. Cũng cần lưu ý không vì mục tiêu thúc đẩy giải ngân nhanh mà làm ẩu, gây lãng phí, kém hiệu quả hay báo cáo không trung thực.

Thủ tướng Chính phủ một lần nữa yêu cầu các Bộ có liên quan, đặc biệt Bộ Kế hoạch và Đầu tư tận dụng cơ hội dịch chuyển chuỗi cung ứng và vốn đầu tư để thu hút FDI có sàng lọc. Các địa phương có thể điều chỉnh linh hoạt về khu công nghiệp, cần ưu tiên mở rộng hoặc xây mới, thu lại những khu công nghiệp không thể làm được, công bố khu công nghiệp sẵn sàng về quỹ đất sạch, cơ sở hạ tầng.

Yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh kích cầu thị trường nội địa, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, phải có những chính sách cụ thể về du lịch nội địa, bán lẻ, vận tải, lưu trú, ăn uống, chăm sóc sức khỏe, giáo dục...

Thủ tướng Chính phủ đề nghị Ngân hàng Nhà nước hoàn thiện Đề án, Nghị định về quy định fintech, cho vay ngân hàng, xác thực điện tử. Bộ Thông tin và Truyền thông sớm trình việc triển khai thí điểm dịch vụ tiền di động (mobile money). Bộ Công an cần đẩy mạnh hơn nữa tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu định danh cá nhân quốc gia.

Về tổ chức khai giảng năm học mới, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ yêu cầu gọn nhẹ, an toàn, làm sao động viên thầy cô và học sinh trong năm học này.

Về việc mở lại các chuyến bay thương mại, Thủ tướng Chính phủ nhắc lại yêu cầu kiểm soát chặt chẽ, không được để dịch bệnh lây lan. Ngành Y tế đề xuất phương án cách ly phù hợp đối với các chuyên gia, nhà đầu tư, lao động tay nghề cao...

Nguồn: baohinhphu.vn

TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ KIỂM TRA 6 ĐỊA PHƯƠNG

Phát biểu tại buổi làm việc của Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc một số tỉnh miền núi phía bắc về tình hình xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính, diễn ra ngày 31/8, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ nhắc lại tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là “quyết tâm không để nhiệm vụ nào không được thực hiện, không nhiệm vụ nào quá hạn”, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác, đề nghị các địa phương báo cáo, đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao về xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính; nêu rõ các khó khăn, vướng mắc, bất cập và đề xuất hướng giải quyết.

“Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh Thái Nguyên đang chuẩn bị được đưa vào vận hành, chúng tôi rất mừng vì tỉnh đã dành một vị trí rất đặc địa cho Trung tâm này, cho thấy quyết tâm cải cách rất lớn của tỉnh và quyết tâm cải cách này cũng sẽ tạo ra dư địa tăng trưởng rất lớn”, Tổ trưởng Tổ công tác đánh giá và đặt vấn đề, làm sao để tỉnh Thái Nguyên là đầu tàu dẫn dắt các tỉnh trong công tác xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách hành chính.

Theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong bối cảnh đại dịch COVID-19, nhất là với vùng sâu, vùng xa, việc đẩy mạnh cải cách, xây dựng Chính phủ điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, sẽ giúp bất cứ người dân nào dù ở đâu cũng được hưởng lợi ích, “không để ai bị bỏ lại phía sau”, đồng thời, việc đẩy mạnh cải cách cũng sẽ tạo ra dư địa tăng trưởng lớn.

Tổ trưởng Tổ công tác cũng lưu ý các địa phương hàng loạt vấn đề cụ thể, như với việc cung cấp các dịch vụ công, số lượng dịch vụ được công bố không quan trọng bằng số hồ sơ phát sinh, làm sao để giải quyết được nhiều hồ sơ nhất cho người dân và doanh nghiệp.

“Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số, thì ngay sau khi bổ nhiệm cán bộ, thông báo mẫu chữ ký, phải cấp chứng thư số cho đồng chí đó một cách nhanh nhất để bắt tay vào làm việc một cách nhanh nhất”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng phát biểu.

Kết quả kiểm tra cho thấy, các tỉnh đã đạt nhiều kết quả quan trọng trong xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách hành chính...

Kết luận buổi làm việc, Tổ trưởng Tổ công tác Mai Tiến Dũng đề nghị trong thời gian còn lại của năm 2020, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, góp phần thực hiện quyết tâm của Thủ tướng Chính phủ là giữ được tăng trưởng dương trong năm nay. Trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể liên quan tới tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy tăng trưởng đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thường xuyên chỉ đạo quyết liệt.

Thời gian qua, các văn bản pháp lý về xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính, các hệ thống nền tảng, cơ sở dữ liệu được đẩy mạnh xây dựng và đang tiếp tục được khẩn trương hoàn thiện. Tổ công tác đề nghị các địa phương tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được, nỗ lực triển khai các nhiệm vụ được giao.

“Chúng ta đã làm tốt việc kết nối các cơ quan Nhà nước với nhau, bây giờ quan trọng là phải chuyển đổi sang chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp, đây là việc phải quan tâm hàng đầu, là dư địa tăng trưởng lớn. Nếu không làm tốt việc này thì khó có thể nói là chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhắc lại mục tiêu tới cuối năm nay, ít nhất phải có 30% dịch vụ công của các Bộ, cơ quan, địa phương được đồng bộ, kết nối trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Văn phòng Chính phủ sẽ kiểm soát lại quy trình thủ tục các dịch vụ này.

“Phải thực sự cải cách mới đưa lên Cổng dịch vụ công quốc gia, cũng như phải cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3, 4, cắt bỏ tất cả những gì là rào cản, giấy phép con, tăng chi phí..., làm thủ tục không phụ thuộc địa giới hay thời gian”, Bộ trưởng nhấn mạnh.

Nguồn: baochinhpvu.vn

SIẾT CHẶT KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

Phát biểu tại Hội nghị giao ban trực tuyến toàn ngành Tổ chức xây dựng Đảng diễn ra ngày 03/9, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính biểu dương, ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đã đạt được của toàn ngành tổ chức xây dựng Đảng trong bối cảnh tác động của đại dịch COVID-19. Bên cạnh đó, đồng chí đã quán triệt lãnh đạo các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai, thực hiện nghiêm túc công tác nhân sự đại hội: “Trong công tác chuẩn bị nhân sự đại hội, cần thấm nhuần sâu sắc di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hay thất bại, đều do cán bộ tốt, hoặc kém”. Do đó, từng cấp ủy viên, nhất là người đứng đầu cần nêu gương, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân, đặt sự nghiệp chung của Đảng, của Nhân dân lên trên hết, trước hết trong công tác lựa chọn nhân sự cấp ủy; bảo đảm đúng quy định, thật sự công tâm, trong sáng, dân chủ, minh bạch, khách quan. Đối với những việc khó, phức tạp, nhạy cảm phải thực hiện nhất quán, giữ vững nguyên tắc, phát huy dân chủ, huy động trí tuệ tập thể và quyết định theo đa số. Không hợp thức hóa quy trình nhân sự để thực hiện ý đồ cá nhân. Phải nắm chắc tình hình; kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập, nhất là các vấn đề khó khăn, vướng mắc liên quan đến nhân sự, báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét xử lý”.

Thời gian tới, toàn ngành cần tiếp tục bám sát chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; có những giải pháp kịp thời, hiệu quả; vừa tham gia phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, vừa tập trung triển khai có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, quán triệt sâu sắc, toàn diện, đầy đủ và thực hiện nghiêm túc bài viết “Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới” của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng. Hoàn thành đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở, tham mưu chuẩn bị tổ chức tốt đại hội đảng bộ trực thuộc Trung ương tiến tới Đại hội XIII của Đảng.

Hai là, tập trung chuẩn bị các nội dung phục vụ các hội nghị Trung ương và hoàn thiện các đề án, nhiệm vụ được giao để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy các cấp từ nay đến hết Quý III/2020 bảo đảm tiến độ, chất lượng. Hoàn thiện Quy chế bầu cử, Quy chế làm việc tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và công tác chuẩn bị, tổ chức, phục vụ Đại hội XIII của Đảng.

Ba là, thực hiện nghiêm túc Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị để tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ, góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng chạy chức, chạy quyền nhất là trong việc chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp. Kiên quyết chống các biểu hiện cơ hội, cục bộ, phe cánh, lợi ích nhóm...; cảnh giác với những âm mưu của các thế lực thù địch tìm cách phá hoại, chia rẽ, gây rối nội bộ.

Bốn là, nắm chắc tình hình chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay; có kế hoạch cụ thể để tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước thềm đại hội đảng bộ cấp tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp trong điều kiện phải phòng, chống dịch COVID-19 gắn với Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng lần thứ V - năm 2020. Chú trọng tuyên truyền những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt với phương châm “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, tạo khí thế cho việc hoàn thành tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, để đại hội Đảng thực sự là ngày hội của toàn Đảng và toàn dân.

Sáu là, tiếp tục tăng cường cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành. Mỗi cán bộ, công chức, đảng viên cần phải chú ý xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cho cá nhân, địa phương, cơ quan, đơn vị mình và tiếp tục xây dựng “thương hiệu”, bản sắc tốt đẹp của người cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng: “Đoàn kết, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông”.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ: BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG GIÚP CHUYỂN HÓA NGUY CƠ THÀNH THỜI CƠ

Trong bài viết “Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới”, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Tu tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

Trao đổi về vấn đề này, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân khẳng định: “Một trong những yếu tố quyết định đưa đất nước giành được những thành tựu vĩ đại, vẻ vang là nhờ đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng; trong đó bản lĩnh chính trị của đội ngũ lãnh đạo, quản lý chủ chốt có tính chất quyết định”.

Theo Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân có 3 giải pháp cơ bản:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đảng ta luôn khẳng định nhất quán chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng, của cách mạng Việt Nam trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào, phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên

định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Muốn vậy phải đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lý luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng. Thực hiện nề nếp việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cấp Trung ương...

Ngoài ra, cần đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách; chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống cơ sở giáo dục quốc dân. Việc giáo dục ở lứa tuổi thiếu nhi, thiếu niên đóng vai trò chủ yếu, quyết định đến sự hình thành nhân cách con người. Do đó, cần đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy về đạo đức công dân, nhân cách, truyền thống, lối sống tốt đẹp cho học sinh các bậc học phổ thông...

Thứ hai là, xác định các tiêu chí đánh giá bản lĩnh chính trị của cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý chủ chốt và tạo môi trường thử thách, rèn luyện bản lĩnh chính trị cho đội ngũ này. Việc đánh giá phải khắc phục hiện tượng nể nang, hình thức; phải bảo đảm thể chế hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng và đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức tại các nghị quyết, quy định của Đảng.

Đồng thời, cần thực hiện luân chuyển để đào tạo, bổ sung kiến thức lý luận và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn. Những trường hợp có triển vọng phát triển được dự kiến bố trí vào chức vụ cao hơn thì luân chuyển vào các chức danh cấp trưởng ở những địa bàn, lĩnh vực trọng yếu, có nhiều khó khăn, phức tạp. Cùng với đó, thực hiện thống nhất việc bố trí một số chức danh lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu không là người địa phương...

Thứ ba là, tiếp tục đổi mới công tác cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật Đảng và tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Theo đó, tổ chức phải chủ động tìm người để bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt đúng chỗ, đúng lúc, đúng năng lực, sở trường, đúng việc, đúng người...

Đồng thời, thực hiện kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; tự khắc phục, sửa chữa các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm và những tổ chức đảng yếu kém. Tăng cường kiểm tra trách nhiệm chính trị, vai trò nêu gương của người đứng đầu trong đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và lợi ích nhóm.

Hơn lúc nào hết, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với lý tưởng xã hội chủ nghĩa, với chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, với lợi ích của Tổ quốc và Nhân dân.

Nguồn: vietnamnet.vn

HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á 2020: ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT NỐI VỚI KHU VỰC TƯ NHÂN

Trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) lần thứ 52 và các Hội nghị có liên quan (AEM-52), chiều ngày 29/8, các Bộ trưởng Kinh tế ASEAN đã có buổi tham vấn với các đối tác ngoại khối, bao gồm Hàn Quốc.

Buổi tham vấn do Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh và bà Yoo Myung Hee, Bộ trưởng Thương mại Hàn Quốc chủ trì.

Tại buổi tham vấn, các Bộ trưởng Kinh tế ASEAN và Hàn Quốc ghi nhận sự ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch COVID-19 tới cuộc sống của nhân dân và xã hội trong khu vực.

Cùng với đó, các Bộ trưởng tái khẳng định cam kết cùng nhau hợp tác nhằm đẩy lùi đại dịch và phát triển kinh tế, giữ vững sự ổn định của kinh tế vĩ mô.

Những việc này cần được tiến hành thông qua việc mở cửa thị trường, đảm bảo chuỗi cung ứng bền vững trong khu vực, đặc biệt đối với các hàng hóa thiết yếu như: dược phẩm, lương thực...

Ngoài ra, các Bộ trưởng cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc ký kết Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) trong năm 2020 giữa các bên để thúc đẩy phát triển kinh tế và ổn định xã hội trong khu vực.

Các Bộ trưởng hoan nghênh kết quả của Hội nghị Cấp cao ASEAN - Hàn Quốc vào ngày 26/11/2019, tại Busan (Hàn Quốc) nhằm kỷ niệm 30 năm hợp tác Đối thoại về kinh tế giữa hai bên.

Đồng thời, nhấn mạnh cam kết của các nhà lãnh đạo về việc tiếp tục thúc đẩy tự do hóa thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ và đầu tư giữa hai bên thông qua việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính và kết nối với khu vực tư nhân trong tiến trình này. Đặc biệt, các Bộ trưởng ghi nhận thương mại và đầu tư song phương giữa hai bên trong thời gian qua.

Theo thống kê của phía ASEAN trong năm 2019, thương mại song phương giữa ASEAN và Hàn Quốc đạt 156,5 nghìn tỷ USD, chiếm 5,6% tổng giá trị giao dịch thương mại của ASEAN với các đối tác ngoại khối; trong khi FDI từ Hàn Quốc vào các nước ASEAN đạt khoảng 2,6 tỷ USD, chiếm khoảng 1,6% tổng lượng giá trị đầu tư từ nước ngoài vào ASEAN.

Với những con số này, Hàn Quốc trở thành đối tác thương mại lớn thứ 5 và đối tác đầu tư lớn thứ 7 trong số các đối tác ngoại khối của ASEAN trong năm 2019.

Các Bộ trưởng cũng ghi nhận việc thành lập Trung tâm Sáng tạo Công nghiệp ASEAN - Hàn Quốc và Trung tâm nghiên cứu Tiêu chuẩn hóa trong thời gian qua.

Nguồn: ttXVN

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: THIẾT LẬP CỔNG DỮ LIỆU QUỐC GIA, NỀN TẢNG QUAN TRỌNG CỦA CHÍNH PHỦ SỐ

Ngày 31/8, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức lễ khởi động Cổng dữ liệu quốc gia Data.gov.vn, sau một thời gian xây dựng và thử nghiệm. Việc xây dựng và đưa vào vận hành Cổng dữ liệu quốc gia là một hoạt động nhằm thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Cổng dữ liệu quốc gia sẽ là điểm đầu mối truy cập thông tin, dữ liệu trên mạng Internet phục vụ việc công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước. Cổng cũng sẽ cung cấp các tài liệu, dịch vụ, công cụ, ứng dụng xử lý, khai thác dữ liệu được công bố bởi các cơ quan nhà nước.

Cổng dữ liệu quốc gia trên mạng Internet có địa chỉ <https://data.gov.vn> và Cổng dữ liệu mở thuộc Cổng dữ liệu quốc gia có địa chỉ tại <https://open.data.gov.vn>. Người sử dụng cũng có thể sử dụng tài khoản PostID của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VietnamPost) để truy cập Cổng dữ liệu quốc gia đối với những hạng mục cần định danh.

Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Thành Hưng cho rằng, sự kiện khởi động Cổng dữ liệu quốc gia là bước tiến quan trọng, là điều kiện ban đầu tiên quyết để chúng ta hướng tới thành công trong thời gian tới.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng, để thành công, bên cạnh quyết tâm, nỗ lực của Chính phủ thì còn cần sự vào cuộc của người đứng đầu các Bộ, ngành, những người sở hữu các dữ liệu quan trọng có sẵn sàng xây dựng, chia sẻ dữ liệu đó hay không. Quyết tâm đó sẽ quyết định đến sự thành công của Cổng Data.gov.vn...

Nguồn: vietnamnet.vn

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: KHẢO SÁT HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP VỚI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN NĂM 2020

Ngày 31/8/2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 3442/QĐ-BNN-TCCB về khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ năm 2020.

Theo đó, mục tiêu của kế hoạch nhằm khảo sát nhằm xác định chỉ số và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, qua đó, đánh giá chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong năm 2020.

Nắm bắt được yêu cầu, mong đợi của người dân, doanh nghiệp để xây dựng và chỉ đạo triển khai các biện pháp cải thiện chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các đơn vị để đưa vào đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính năm 2020 của các đơn vị thuộc Bộ.

Khảo sát yêu cầu, bám sát nội dung Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017 - 2020” được ban hành kèm theo Quyết định số 2640/QĐ-BNV ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Các tiêu chí đo lường, Bộ câu hỏi khảo sát phải phù hợp với các quy định liên quan và thực tiễn cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; dễ hiểu, dễ trả lời, phù hợp với trình độ dân trí của đối tượng điều tra xã hội học. Phương pháp khảo sát, chọn mẫu đánh giá phải bảo đảm tính khoa học, khách quan, chính xác và tính đại diện.

Kết quả đo lường sự hài lòng phải phản ánh thực chất, trung thực và khách quan; giúp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định được các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế và cải thiện chất lượng phục vụ, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Phạm vi thực hiện khảo sát: chất lượng cung cấp trực tuyến của 24 dịch vụ công trực tuyến kết nối Một cửa quốc gia; 30 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang triển khai cung cấp.

Đối tượng khảo sát sự hài lòng được thực hiện đối với người dân, doanh nghiệp đã trực tiếp thực hiện dịch vụ công trực tuyến thông qua Cơ chế một cửa quốc gia và Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ trong năm 2020.

Triển khai Quyết định số 3442/QĐ-BNN-TCCB, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu các đơn vị triển khai các nội dung sau:

Đăng tải đường link Biểu mẫu khảo sát trên website của đơn vị để thực hiện khảo sát trực tuyến thông qua “Phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng dịch vụ công trực tuyến do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp” tại địa chỉ: <https://forms.gle/NkZ163zNVj1GRWSj9>. Thời gian triển khai đến hết ngày 20/12/2020.

Lập Danh sách cá nhân, doanh nghiệp đã thực hiện dịch vụ công trực tuyến thông qua Cơ chế một cửa quốc gia và Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ trong năm 2020 theo Mẫu tại Phụ lục kèm theo và gửi về Vụ Tổ chức cán bộ (Văn phòng Thường trực cải cách hành chính) trước ngày 07/9/2019 để Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện phương pháp khảo sát qua thư điện tử.

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi để người dân, doanh nghiệp tham gia khảo sát nhằm xác định chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong năm 2020.

Nguồn: nongnghiep.vn

LOẠI BỎ VIỆC “NGÂM HỒ SƠ”, MINH BẠCH HÓA VÀ TĂNG TRÁCH NHIỆM

Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) cho biết, sau hơn 2 năm thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, đến nay, có 10.291 đơn vị thuộc các cấp đã sẵn sàng gửi, nhận văn bản điện tử.

Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Ngô Hải Phan cho biết, lợi ích có thể đong đếm được của việc gửi, nhận văn bản điện tử qua Trục liên thông văn bản quốc gia là giúp tiết kiệm cho ngân sách nhà nước 1.200 tỷ đồng hàng năm từ việc cắt giảm chi phí sao chụp và chi phí gửi, nhận văn bản qua đường bưu chính. Bên cạnh đó, điều này còn giúp cơ quan hành chính nhà nước tiết kiệm được thời gian gửi, nhận văn bản, đẩy nhanh tốc độ trao đổi thông tin, văn bản và tạo sự minh bạch trong hoạt động này.

Những kết quả trên cho thấy, Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg tạo ra một sự quản trị thông minh, thúc đẩy các cơ quan hành chính nhà nước đổi mới phương thức hoạt động, thay vì tư duy quản lý kiểu cũ dựa trên giấy tờ, “giấy trắng, mực đen”, để tiếp cận nền hành chính hiện đại, thông minh theo xu thế của thế giới, từ đó tạo lập nền tảng cho những bước phát triển mới của Chính phủ điện tử. Nếu như trước đây văn bản từ Trung ương xuống địa phương hay văn bản từ địa phương lên Trung ương phải mất nhiều ngày, sử dụng lượng giấy và chi phí tốn kém, không có sự giám sát, giải trình nên thiếu minh bạch thì nay với việc gửi, nhận điện tử, văn bản đến chỉ trong vài giây và hoàn toàn có thể kiểm soát được đường đi, quá trình xử lý văn bản.

Khung pháp lý cho việc gửi, nhận văn bản điện tử, đảm bảo văn bản điện tử có hiệu lực như một văn bản “ký tươi” đến nay đã đầy đủ với các nghị định đã được Chính phủ ban hành thời gian qua như: Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư, trong đó quy định rõ giá trị pháp lý của văn bản điện tử; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử... Tuy nhiên, có thể thấy, so với mục tiêu Thủ tướng Chính phủ đặt ra là vào tháng 6/2020 toàn bộ văn bản điện tử được kết nối, gửi nhận thành một quy trình khép kín trong 4 cấp chính quyền thì vẫn chưa đạt yêu cầu. Vẫn còn nhiều địa phương chưa có sự kết nối, liên thông 4 cấp chính quyền.

Để thực hiện mục tiêu này, cần có sự vào cuộc quyết liệt của lãnh đạo các cấp, phát huy vai trò nêu gương, đi đầu trong sử dụng chữ ký số cá nhân phê duyệt các hồ sơ, văn bản điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc trên môi trường điện tử. Thực tế cho thấy, người đứng đầu không xử lý trên môi trường điện tử thì văn bản đó sẽ tồn đọng.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục hoàn thiện hạ tầng cho việc lưu trữ hồ sơ điện tử; xây dựng cơ sở dữ liệu; cấu trúc quy trình thủ tục hành chính; chuẩn hóa form mẫu, thể thức văn bản; đào tạo nguồn nhân lực và các vấn đề liên quan đến thể chế... Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, Văn phòng Chính phủ đang phối hợp với các Bộ, ngành, địa

phương từng bước hoàn thiện từ khâu soạn thảo, trình ký, ban hành đến khâu lưu trữ văn bản, tạo quy trình khép kín của một bộ hồ sơ; đồng thời, thực hiện các giải pháp về bảo mật, an toàn thông tin. Ông cũng cho biết, song song với việc thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, trong vấn đề xây dựng Chính phủ điện tử, Văn phòng Chính phủ đang tập trung xây dựng Trung tâm Báo cáo quốc gia, đẩy nhanh hoàn thiện Cổng dịch vụ công quốc gia...

Nguồn: ttxvn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC, TĂNG CƯỜNG THANH TRA

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam cho biết, đang tăng cường rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính để tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia...

Cải cách hành chính tại Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đang được triển khai khẩn trương, quyết liệt nhằm cung cấp dịch vụ tốt nhất đến người dân, đơn vị, doanh nghiệp. Hiện nay Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đang tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam để tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình. Mục tiêu thực hiện cung cấp 722 tài khoản cho các đơn vị trực thuộc, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố, Bảo hiểm xã hội cấp huyện để tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính trên hệ thống phản ánh, kiến nghị tại Cổng dịch vụ công quốc gia.

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, duy trì việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp qua bộ phận “Một cửa” Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, qua dịch vụ bưu chính công ích, qua Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo phục vụ tốt nhất quyền lợi người tham gia và phải đảm bảo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Thực hiện rà soát, cập nhật danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi thực hiện của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam để phục vụ việc xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia; xây dựng và triển khai kế hoạch triển Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/12/2019 phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm xã hội, bảo đảm tính kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan”...

Cũng theo Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, để triển khai nhanh và có hiệu quả cải cách thủ tục hành chính phải gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Theo đó, sẽ tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các phần mềm nghiệp vụ; hệ thống tổng hợp và phân tích dữ liệu tập trung ngành Bảo hiểm xã hội; hệ thống cấp mã bảo hiểm xã hội và quản lý bảo hiểm y tế hộ gia đình; triển khai có hiệu quả Hệ thống thu nộp chi trả điện tử bảo hiểm xã hội; hệ thống tương tác đa

phương tiện giữa người dân và doanh nghiệp với cơ quan bảo hiểm xã hội; triển khai kết nối chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành, kết nối với hệ thống thông tin quản lý hộ tịch qua Trục dữ liệu quốc gia phục vụ liên thông khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

Bên cạnh đó, trong 5 tháng cuối năm 2020, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành; xây dựng Kế hoạch phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện “Chiến dịch thanh tra trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội năm 2020”; kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, phản ánh của người dân về chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố chủ động thanh tra đột xuất tại các đơn vị, doanh nghiệp cố tình trốn đóng hoặc có dấu hiệu lạm dụng trục lợi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm.

Tính đến tháng 7/2020 toàn ngành Bảo hiểm xã hội đã tiến hành kiểm tra tại 3465 đơn vị. Kết quả đã phát hiện 3.651 lao động thuộc đối tượng phải tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nhưng chưa tham gia hoặc đóng thiếu thời gian với số tiền phải truy đóng là hơn 31,5 tỷ đồng; 11563 lao động tham gia thiếu mức quy định với số tiền phải truy đóng là hơn 53,8 tỷ đồng...

Nguồn: tienphong.vn

HOÀN THÀNH NÂNG CẤP 56 DỊCH VỤ CÔNG VỀ THUẾ ĐẠT MỨC ĐỘ 3 VÀ 4

Để đẩy mạnh điện tử hóa thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, vừa qua Tổng cục Thuế thực hiện đơn giản hoá các thủ tục hành chính đi đôi với điện tử hóa các thủ tục hành chính thuế, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia.

Ngành Thuế thực hiện đơn giản hoá 140 thủ tục hành chính để đáp ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Báo cáo của Tổng cục Thuế cho thấy, đến nay đã hoàn thành nâng cấp 56 thủ tục hành chính thuế lên dịch vụ công mức độ 3, 4. Các thủ tục hành chính còn lại đang trong giai đoạn hoàn thiện, kiểm thử và sẽ phân đầu hoàn thành trong năm 2020.

Qua tìm hiểu được biết, hiện Tổng cục Thuế đang triển khai phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ theo yêu cầu của Bộ Tài chính. Kết quả đến nay đã hoàn thành 32/49 báo cáo, đạt tỷ lệ 65,31%; còn lại 17/49 báo cáo đang hoàn thiện và dự kiến hoàn thành trong năm 2020.

Đồng thời, Tổng cục Thuế cũng triển khai thực thi phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư trong lĩnh vực thuế theo kế hoạch của Bộ Tài chính.

Về công khai thủ tục hành chính, Tổng cục Thuế cho biết, việc công khai các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế đã và đang được thực hiện đa dạng dưới nhiều hình thức như: Đăng tải tại các trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, trang thông tin điện tử các cục thuế.

Thực hiện niêm yết các thủ tục hành chính thuộc cấp Tổng cục Thuế tại trụ sở Văn phòng Tổng cục Thuế, các thủ tục hành chính được công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia, công khai tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên website Tổng cục Thuế để người nộp thuế tra cứu.

Hiện nay, Tổng cục Thuế đã triển khai về hạ tầng kỹ thuật, hệ thống kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và đã hoàn thành việc tích hợp 120 thủ tục thuế lên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/> với số hồ sơ đã đồng bộ trạng thái lên Cổng quốc gia là 3,4 triệu hồ sơ, hoàn thành nhiệm vụ Bộ Tài chính giao, vượt 129% theo kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 683/QĐ-BTC ngày 28/4/2020 của Bộ Tài chính.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

HƠN 131.000 NGƯỜI ĐƯỢC TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

Trong quá trình xây dựng Cổng dịch vụ công quốc gia, Bưu điện Việt Nam được yêu cầu tham gia xây dựng hệ thống định danh và xác thực điện tử PostID kết nối với Cổng.

Với tài khoản PostID do Vietnam Post cung cấp, người dùng không chỉ đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia mà còn được dùng để truy cập vào cổng dịch vụ công trực tuyến các Bộ, ngành, địa phương để thực hiện các dịch vụ hành chính công. Ngoài ra, người dùng cũng truy cập được vào nền tảng mã địa chỉ bưu chính Vpostcode, Cổng dữ liệu quốc gia cùng một số hệ thống của Vietnam Post và đơn vị liên kết với Vietnam Post trong lĩnh vực thương mại điện tử, ngân hàng, công ty tài chính...

Anh Nguyễn Xuân Thành (Thanh Xuân, Hà Nội) vừa sử dụng tài khoản PostID để đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia để nộp phạt vi phạm giao thông cho biết, thay vì phải tạo nhiều tài khoản trên từng hệ thống, giờ đây người dùng chỉ cần một tài khoản duy nhất là có thể đăng nhập và thực hiện giao dịch điện tử tại rất nhiều hệ thống. “Tiện ích đầu tiên là tôi không phải mất nhiều thời gian kê khai thông tin, lập tài khoản. Thứ hai, tôi cũng không phải nhớ quá nhiều loại mật khẩu của từng loại tài khoản. Có tài khoản đã được định danh và xác thực tôi chỉ cần ngồi nhà để thực hiện nộp phạt, đóng tiền phạt và đăng ký nhận kết quả qua Bưu điện. Vừa tiết kiệm được thời gian đi lại, chờ đợi lại không lo đến nơi đông người có nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh”, anh Thành chia sẻ thêm.

Để được cung cấp miễn phí tài khoản đã được định danh xác thực, các cá nhân, tổ chức có thể đến trực tiếp các điểm giao dịch của bưu điện để đăng ký tài khoản hoặc có thể thực hiện khâu khai báo thông tin trên hệ thống PostID có địa chỉ <http://postid.vnpost.vn>.

Sau khi kê khai thông tin (cả trực tiếp hoặc online), người đăng ký (đối với tài khoản cá nhân) cung cấp giấy tờ tùy thân là chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, hộ chiếu cho giao dịch viên Bưu điện. Đối với tài khoản thuộc các doanh nghiệp cần cung cấp giấy

nhận đăng ký kinh doanh và chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật. Giao dịch viên kiểm tra, đối chiếu giấy tờ, chụp ảnh người đăng ký, scan các giấy tờ cần thiết để cập nhật thông tin lên hệ thống PostID. Người sử dụng được phép tự lựa chọn tên tài khoản, mật khẩu

Theo Trưởng ban Ban dịch vụ Hành chính Công, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam Nguyễn Văn Trường, việc định danh, xác thực điện tử được thực hiện trên cơ sở gặp mặt trực tiếp và kiểm tra đối chiếu các giấy tờ pháp lý nên đảm bảo mức xác minh danh tính điện tử ở mức cao nhất (mức 3). Bên cạnh đó, hình thức xác thực được thực hiện theo hình thức tin nhắn OTP nên tính bảo mật của tài khoản PostID được gia tăng hơn các loại tài khoản khác. Khi đăng nhập hệ thống, ngoài mật khẩu, người sử dụng phải nhập OTP do hệ thống gửi qua số điện thoại đã đăng ký thì mới truy cập được hệ thống.

Mỗi cá nhân, doanh nghiệp chỉ được cấp 01 tài khoản PostID duy nhất. Việc cấp tài khoản là hoàn toàn miễn phí. Các tài khoản được Vietnam Post định danh và xác thực không chỉ đảm bảo an toàn, bảo mật mà còn được đảm bảo tính xác thực, chống mạo danh, giả mạo trong các giao dịch điện tử.

Tuy nhiên, ông Trường cũng lưu ý, để đảm bảo an toàn, người dùng không nên tiết lộ các thông tin về tài khoản PostID của mình cho người khác, đặc biệt là không cho người khác sử dụng tài khoản PostID của mình trong các giao dịch.

Với mục tiêu thu hút 1 triệu người dùng đăng ký tài khoản PostID trong thời gian đầu triển khai, hiện Vietnam Post hiện đang triển khai việc xác thực và định danh tài khoản cho khách hàng tại tất cả các điểm giao dịch kết nối Internet và được trang bị các thiết bị cần thiết khác. Nhân viên được giao nhiệm vụ xác minh, phê duyệt tài khoản đều có năng lực cao và được đào tạo kỹ lưỡng từ nghiệp vụ tiếp nhận thông tin, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ giấy tờ đến nhập dữ liệu lên hệ thống.

Đến nay, Vietnam Post đã phát triển được hơn 131.000 tài khoản PostID từ các khách hàng và người dân trên cả nước. Trong số này, các địa phương như: Gia Lai, Hà Giang, Phú Thọ, Hải Dương, Thái Nguyên, Phú Yên đang có số lượng tài khoản PostID lớn nhất trên toàn quốc.

Chỉ tính riêng tại Gia Lai, hiện đang có trên 12.000 tài khoản của người dùng được định danh và xác thực bởi hệ thống PostID. Từ chỗ chỉ vài người biết cách sử dụng tài khoản PostID đến nay hàng nghìn người tỉnh Gia Lai đã sử dụng thành thạo tài khoản PostID để đăng nhập vào các cổng dịch vụ công hoặc các nền tảng số hóa nhằm thực hiện các thủ tục hành chính cũng như các dịch vụ tiện ích khác trong cuộc sống.

Phó Giám đốc Bưu điện tỉnh Gia Lai Nguyễn Thị Thanh Vân cho biết, tỉnh Gia Lai luôn đặc biệt quan tâm tới việc phát triển Chính phủ điện tử, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Để góp phần cùng địa phương nâng cao chất lượng cải cách hành chính, đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử, Bưu điện tỉnh Gia Lai đã chủ động xây dựng kế hoạch phát triển tài khoản PostID cho người dân địa phương. Trước mắt, Bưu điện tỉnh Gia Lai sẽ trung vào phát triển tài khoản cho các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

“Không đợi khách hàng tìm đến Bưu điện, tỉnh Gia Lai thực hiện phương châm “chủ động kết nối với khách hàng”, nên trước khi thực hiện chúng tôi đã tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến về lợi ích, cách lập tài khoản đến từng người. Sau đó, trong quá trình thực hiện chúng tôi lại tranh thủ được sự hỗ trợ và tạo điều kiện của nhiều cơ quan trên địa bàn trong việc bố trí thời gian, địa điểm để Bưu điện phát triển tài khoản tập trung tại một địa điểm. Ngoài ra, chúng tôi cũng tranh thủ triển khai ngay tại các điểm chi trả lương hưu, các cuộc họp của tỉnh đoàn... để kết hợp khai báo ngay tại cuộc họp vào đầu giờ và giờ giải lao. Qua đó, vừa tiết kiệm thời gian đăng ký tài khoản cho người dùng và nhân viên Bưu điện mà công tác tuyên truyền cũng đúng trọng tâm, đúng đối tượng hơn”, Bà Nguyễn Thanh Vân chia sẻ kinh nghiệm phát triển tài khoản PostID tại đơn vị mình.

Nguồn: Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

QUẢNG NINH: ĐI ĐẦU CẢ NƯỚC VỀ TRIỂN KHAI THÀNH PHỐ THÔNG MINH, CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ

Đây là chỉ đạo của Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại cuộc làm việc với lãnh đạo chủ chốt tỉnh Quảng Ninh về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, giải ngân vốn đầu tư công, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh, chiều ngày 31/8.

Phát biểu tại cuộc làm việc, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hoà Bình biểu dương và đánh giá cao nỗ lực của các cấp uỷ đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh Quảng Ninh về những kết quả toàn diện trong phát triển kinh tế - xã hội thời gian qua. Trong bối cảnh tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, những kết quả quan trọng này đã góp phần tạo nền tảng vững chắc cho phục hồi và phát triển cho tỉnh Quảng Ninh nói riêng, cả nước nói chung.

Tỉnh Quảng Ninh cũng là địa phương đi đầu cả nước về triển khai thành phố thông minh, chính quyền điện tử, chính quyền số. Trong 3 năm liên tiếp (2017 - 2019), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) đứng đầu cả nước; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS) luôn đứng trong nhóm dẫn đầu và đứng thứ nhất năm 2019. Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) từ vị trí 62 năm 2016 đã vươn lên đứng thứ 3 năm 2019.

“Quyết tâm của tỉnh thu ngân sách năm 2020 đạt 48.000 tỷ đồng, điều này có ý nghĩa quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói riêng và góp phần cho cả nước nói chung. Kết quả 5 năm (2015 - 2020) và 8 tháng đầu năm 2020 rất ấn tượng, tỉnh Quảng Ninh ngày nay đã có bóng dáng của một thành phố hiện đại, là tiền đề để phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trong thời gian tới”, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đánh giá.

Về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh và giải ngân vốn đầu tư công, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nêu rõ, tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn các doanh nghiệp cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm, hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng; hoãn, chậm nộp các khoản thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất... Giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính về đất đai, đầu tư, xây dựng; chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết về hạ tầng, nguồn nhân lực để đón đầu làn sóng chuyển dịch vốn đầu tư sau đại dịch COVID-19. Phối hợp với các cơ quan chức năng để phổ biến các chính sách về hàng hóa xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh để các doanh nghiệp biết, chủ động thực hiện, tránh thiệt hại và giải quyết các vướng mắc trong thông quan hàng hóa...

Nguồn: baochinhpvu.vn

NAM ĐỊNH: TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG BƯỚC “ĐỘT PHÁ” TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nam Định được đưa vào hoạt động, là đầu mối giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của các sở, ngành cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn với hơn 1.100 thủ tục ở hầu hết các lĩnh vực (đầu tư, công thương, giao thông vận tải, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông, văn hóa, thể thao và du lịch, xây dựng, nội vụ, tài nguyên môi trường, tư pháp, y tế, tài chính, lao động, thương binh và xã hội...). Thay vì người dân phải đến từng cơ quan Nhà nước để giải quyết từng loại thủ tục thuộc các lĩnh vực khác nhau như trước kia thì nay chỉ đến một địa điểm là Trung tâm để được giải quyết toàn bộ các thủ tục liên quan. Trung tâm có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn, theo dõi, trả kết quả cũng như giám sát và đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Với phương châm “Chuyên nghiệp, công tâm, tận tình, chính xác, đúng hẹn”, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm mục tiêu phục vụ, cán bộ công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nam Định luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực nghiên cứu, học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, trách nhiệm, kỷ cương và có thái độ đúng mực khi giao tiếp; hướng dẫn, giải thích đầy đủ, rõ ràng cho tổ chức, cá nhân khi đến giải quyết thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính trước khi đưa vào Trung tâm đều được rà soát, cắt giảm, đơn giản về thành phần hồ sơ, trình tự thủ tục và thời gian giải quyết so với thời gian quy định của pháp luật nên đã tạo thuận lợi tối đa cho các tổ chức, công dân.

Bên cạnh đó, Trung tâm đã thực hiện nghiêm yết công khai, kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định về tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí và thời gian giải quyết; quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trách nhiệm của các bộ phận, tổ chức, cá nhân liên quan. Quá trình giải quyết thủ tục được lưu toàn bộ trên hệ thống để có thể theo dõi tiến độ xử lý, xác định hồ sơ đang vướng mắc ở đâu nhằm kịp thời đôn đốc, tháo gỡ và là cơ sở đánh giá mức độ tích cực, hoàn thành nhiệm vụ trong giải quyết thủ tục hành chính ở từng đơn vị. Hồ sơ chậm, muộn ở đơn vị nào, Trung tâm sẽ đôn đốc, yêu cầu giải trình lý do, có biện pháp khắc phục và xin lỗi bằng văn bản. Đặc biệt, trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh COVID-19, Trung tâm đẩy mạnh việc hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết trực tuyến các thủ tục hành chính, đảm bảo không để công việc bị ứ đọng. Hoạt động của Trung tâm không chỉ giúp người dân, doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, công sức đi lại mà còn tăng cường sự công khai, minh bạch, đẩy nhanh tiến độ, phòng ngừa những nhiễu, tiêu cực trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; làm thay đổi tích cực mối quan hệ giữa chính quyền với người dân và doanh nghiệp.

Ngoài Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các huyện, thành phố cũng đồng loạt đầu tư trang thiết bị, xây dựng hệ thống “một cửa điện tử” tích hợp với cổng dịch vụ công trực

tuyên tại Trung tâm giao dịch hành chính “một cửa” để giải quyết mọi nhu cầu về thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

Sau gần 1 năm đi vào hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nam Định đã thực hiện gần 73 nghìn giao dịch, trong đó chỉ có 1 hồ sơ quá hạn có lý do và 97 hồ sơ phải trả lại hoặc yêu cầu bổ sung thông tin. Các Trung tâm giao dịch hành chính “một cửa” cấp huyện cũng hoàn thành tốt nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp với tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trả kết quả đúng hạn luôn đạt trên 99%. Qua hệ thống khảo sát điện tử, đa số người dân và doanh nghiệp đều đánh giá hài lòng và rất hài lòng với tác phong, chất lượng phục vụ tại các Trung tâm. Điều đó khẳng định việc xây dựng các Trung tâm hành chính công trong tỉnh Nam Định đã tạo bước “đột phá” trong cải cách hành chính, từng bước tháo gỡ những “điểm nghẽn” trong thu hút đầu tư, tạo tiền đề thúc đẩy tăng trưởng kinh tế phát triển...

Nguồn: baonamdinh.vn

THANH HÓA: NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI BỨT PHÁ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2015 - 2020 được ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hoá tập trung tham mưu, chỉ đạo triển khai quyết liệt, nhất là cải cách thủ tục hành chính đạt kết quả tích cực và chuyển biến rõ nét, trở thành điểm nhấn trong cả giai đoạn. Các thủ tục hành chính 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) trên lĩnh vực lao động - người có công và xã hội được rà soát, công bố công khai kịp thời và thực hiện đồng bộ.

Bên cạnh đó, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng và trước hạn đạt 99,98% (tăng 4,98% so với năm 2015); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, thực hiện quản lý văn bản đi - đến bằng phần mềm TDoffice, sử dụng các phần mềm chuyên ngành, đảm bảo yêu cầu nền hành chính điện tử.

Kết quả xếp loại chỉ số cải cách hành chính năm 2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hoá thứ bậc năm sau cao hơn năm trước, được đánh giá cao về kết quả khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

Theo Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Trịnh Ngọc Dũng: “Ngoài nỗ lực của Chính phủ, Bộ ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá trong việc sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các cơ chế chính sách, thì yếu tố con người, quyết tâm “tất cả vì Nhân dân phục vụ” đã khiến bức tranh ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đạt nhiều gam màu sáng. Thành quả ấy là tiền đề, động lực để ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh đạt nhiều thành tựu mới trong giai đoạn 2020 - 2025”.

“Chúng tôi tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước rộng khắp với chủ đề “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Lao động - Thương binh và Xã hội ra sức thi đua, đoàn kết, đồng thuận, trách nhiệm, kỷ cương, hiệu quả” gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị trên các lĩnh vực về lao động, người có công, xã hội và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”- ông Dũng nhấn mạnh.

Nguồn: baothanhhoa.vn

QUẢNG NGÃI: LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ, TẠO ĐIỀU KIỆN CHO NGƯỜI DÂN

Từ ngày 03/8, Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi đã chính thức triển khai liên thông điện tử với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh (Sở Tài nguyên và Môi trường) trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất của hộ gia đình và cá nhân. Theo đó, tất cả mọi quy trình sẽ được quy về một đầu mối, tạo thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Theo Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi Nguyễn Văn Tiếp, vấn đề liên thông thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai giữa cơ quan thuế và Văn phòng đăng ký đất đai đã được triển khai từ nhiều năm trước đây, tuy nhiên hệ thống phần mềm của cơ quan tài nguyên chưa thực hiện được. Vì vậy, sau một thời gian tổ chức tập huấn, triển khai thử nghiệm việc chuyển, tiếp nhận, xử lý hồ sơ bằng phần mềm ứng dụng cho cán bộ cơ quan thuế và cơ quan đăng ký đất đai, kể từ ngày 03/8/2020, Cục Thuế tỉnh phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh chính thức triển khai kết nối trao đổi thông tin giữa cơ quan thuế và cơ quan Tài nguyên và Môi trường.

Theo đó, việc tiếp nhận, xử lý và trao đổi thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân giữa Chi cục Thuế với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện, thị xã, thành phố chính thức được thực hiện bằng phần mềm ứng dụng và trao đổi hồ sơ, thông tin liên quan bằng hình thức điện tử.

Khi áp dụng liên thông điện tử giữa cơ quan thuế và cơ quan đăng ký đất đai, hồ sơ đăng ký đất đai của người dân sẽ được cơ quan đăng ký đất đai điện tử hoá thành cơ sở dữ liệu và chuyển sang cơ quan thuế qua kênh trao đổi thông tin điện tử giữa hai ngành.

Cơ quan thuế cũng trả kết quả thông báo nghĩa vụ tài chính cho người dân sang cơ quan đăng ký đất đai qua phương thức điện tử. Mọi thông tin trao đổi về hoàn thiện, điều chỉnh hồ sơ, hoàn thành nghĩa vụ tài chính giữa hai cơ quan đều được thực hiện qua đường truyền dữ liệu và làm căn cứ để cơ quan đăng ký đất đai cấp quyền sử dụng cho người dân; cơ quan thuế thực hiện đôn đốc thu nộp tiền vào ngân sách nhà nước. Việc trao đổi thông tin, theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ giữa hai cơ quan hoàn toàn bằng phương thức điện tử, nên rút ngắn

thời gian giải quyết hồ sơ về đất cho người dân và minh bạch trách nhiệm của mỗi cơ quan trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của người sử dụng đất.

Việc chính thức vận hành trao đổi thông tin điện tử giữa cơ quan thuế và cơ quan đăng ký đất đai là một bước đột phá mới trong cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi trong phát triển sản xuất, kinh doanh và sự hài lòng cho người dân. Thời gian tới, Văn phòng đăng ký đất đai cần tiếp tục nghiên cứu, tích hợp các thủ tục hành chính về đất lên Cổng dịch vụ công của tỉnh nhằm cung cấp dịch vụ công về đất đạt cấp độ 3 và 4, để người dân không phải đi lại nhiều lần, đến nhiều cơ quan khác nhau.

Bên cạnh đó, ngoài vấn đề luân chuyển thông tin điện tử, ngành thuế cũng đang phối hợp với cơ quan quản lý đất đai thực hiện một số thủ tục trong hồ sơ đất đến các xã, phường, thị trấn bằng hình thức điện tử. Bởi, để làm một thủ tục hồ sơ về đăng ký đất, ngoài thực hiện nghĩa vụ tài chính còn phải xác minh, xác nhận biến động về đất ở các xã, phường... khiến người dân phải đi lại nhiều lần, mất thời gian, chi phí.

Nguồn: baoquangngai.vn

KHÁNH HÒA: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành quyết định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

Các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung gồm: Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác; chấp thuận, gia hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Các thủ tục này được giải quyết từ 4 đến 7 ngày kể từ khi nhận hồ sơ theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/8/2020.

Nguồn: baokhanhhoa.vn

ĐẮK LẮK: NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk vừa ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2020.

Theo Kế hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề ra các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; Cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa hành chính, chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử, phục vụ người dân, doanh nghiệp; Tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phấn đấu tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2020 tăng từ 20% trở lên so với năm 2019.

Hai là, các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì các nội dung, lĩnh vực trong Chỉ số PAR Index cần đánh giá đúng kết quả thực hiện các nội dung cải cách hành chính liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý. Có giải pháp khắc phục, triển khai toàn diện, có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính nhằm nâng cao Chỉ số PAR Index năm 2020 của tỉnh.

Ba là, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Bố trí kinh phí, đầu tư trang bị và nâng cấp các thiết bị làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tạo sự thoải mái cho người dân, tổ chức đến yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

Bốn là, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19 theo Kế hoạch số 5426/KH-UBND ngày 24/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh...

Nguồn: tcnn.vn

BÌNH ĐỊNH: ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH VÀ ĐĂNG KÝ THUẾ HỘ KINH DOANH CHỈ CÒN 3 NGÀY

Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế của hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Theo quy chế này, công dân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế của hộ kinh doanh chỉ nộp 1 bộ hồ sơ duy nhất và nộp lệ phí đăng ký tại Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh. Bộ phận một cửa cấp huyện sẽ là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, tiến hành số hóa hồ sơ (scan tài liệu giấy thành dữ liệu điện tử) để chuyển dữ liệu liên quan đến thủ tục đăng ký hộ kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện và chuyển dữ liệu liên quan đến thủ tục đăng ký thuế của hộ kinh doanh đến chi cục thuế các khu vực, thị xã, thành phố thông qua hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh để các cơ quan chức năng xem xét, phối hợp giải quyết theo thẩm quyền.

Sau 03 ngày làm việc, công dân đến bộ phận một cửa cấp huyện nơi nộp hồ sơ ban đầu để nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

Việc thực hiện liên thông 02 thủ tục hành chính trên sẽ giúp công dân tiết kiệm thời gian, chi phí giải quyết công việc, hạn chế việc đi lại nhiều lần giữa Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành các thủ tục liên quan đến hoạt động đăng ký kinh doanh từ 08 ngày xuống còn 03 ngày.

Trước đây, nếu thực hiện đơn lẻ từng thủ tục, công dân phải mất 03 ngày để thực hiện thủ tục Đăng ký hộ kinh doanh; sau đó phải mất 05 ngày để tiếp tục thực hiện thủ tục đăng ký thuế của hộ kinh doanh.

Ngoài ra, việc phối hợp giải quyết liên thông thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế của hộ kinh doanh sẽ giúp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan thuế quản lý đầy đủ, đồng bộ, thống nhất hệ thống cơ sở dữ liệu, từ đó nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp để quản lý chặt chẽ số lượng hộ kinh doanh, quy mô nguồn vốn và nguồn thu thuế từ các đối tượng là hộ kinh doanh trên địa bàn...

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

ĐỒNG NAI: HUYỆN NHƠN TRẠCH TỶ LỆ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ ĐÚNG VÀ TRƯỚC HẠN ĐẠT TRÊN 99%

Theo Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai từ đầu năm đến nay, Bộ phận một cửa của huyện đã tiếp nhận trên 24.084 hồ sơ hành chính các loại.

Cán bộ, công chức bộ phận một cửa đã phân loại, xử lý và chuyển các cơ quan chức năng xử lý đúng và trước hạn 22.491 hồ sơ (đạt tỷ lệ 99,94%). Số hồ sơ còn lại vẫn đang

trong hạn xem xét xử lý. Mức độ hài lòng của người dân thông qua hệ thống đánh giá tự động đạt trên 98%.

Theo lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, xác định cải cách hành chính tiếp tục là khâu đột phá trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các dự án lớn trên địa bàn nên Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan chức năng, các địa phương phải quyết liệt trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

Nguồn: baodongnai.com.vn

ĐỒNG THÁP: THỰC HIỆN MÔ HÌNH KẾT HỢP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN VÀ DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ký Quyết định số 1326/QĐ-UBND ban hành Quy trình thực hiện mô hình Kết hợp dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Quy trình này được thực hiện qua 3 bước: bước 1 là đăng ký thực hiện; bước 2: phối hợp xác nhận thông tin và nhận hồ sơ giấy; bước 3: đối chiếu hồ sơ giấy và trả kết quả tại địa chỉ cung cấp.

Theo đó, cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 qua Cổng dịch vụ công tỉnh (dichvucong.dongthap.gov.vn) có thể đăng ký kết hợp với dịch vụ bưu chính công ích, đã được tích hợp tại từng dịch vụ công trực tuyến. Khi đăng ký kết hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và dịch vụ bưu chính công ích, cá nhân, tổ chức không cần đến trực tiếp Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp huyện, cấp xã (sau đây gọi chung là Bộ phận Một cửa) khi nhận kết quả giải quyết đề nộp hồ sơ giấy, các khoản phí, lệ phí hoặc đối chiếu bản chính (nếu có) theo quy định hiện hành về thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

Trường hợp đã nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 nhưng chưa đăng ký dịch vụ bưu chính công ích kết hợp như trên, cá nhân, tổ chức có thể đăng ký lại yêu cầu này thông qua: Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp, Bộ phận Một cửa hoặc Bưu điện các cấp trên địa bàn tỉnh, không phân biệt địa giới hành chính hoặc cấp thẩm quyền giải quyết mà hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 được tiếp nhận.

Khi đăng ký yêu cầu, cá nhân, tổ chức cung cấp đầy đủ thông tin về hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 như: Mã hồ sơ, tên chủ hồ sơ, số chứng minh nhân dân, tên thủ tục hành chính hoặc thông tin cần thiết khác được cơ quan có thẩm quyền xác nhận đã tiếp nhận tại Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Tháp qua các kênh thông tin phù hợp theo quy định. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp, Bộ phận Một cửa các cấp chịu trách nhiệm chuyển thông tin đăng ký được cá nhân, tổ chức cung cấp đến Bưu điện cùng cấp bằng các hình thức thích hợp.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công làm đầu mối) chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Bureau điện tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện làm đầu mối) chủ trì, phối hợp với các Phòng, đơn vị chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã và Bureau điện cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy trình này.

Các sở, ngành tỉnh, phòng, đơn vị, công chức, viên chức chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có thủ tục hành chính thực hiện theo Quy trình này có trách nhiệm chủ động phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ Bureau điện trong việc tiếp nhận hồ sơ giấy, các tài liệu có liên quan và thu các khoản phí, lệ phí theo quy định (nếu có); tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính theo Quy trình này, đảm bảo thủ tục hành chính được giải quyết theo đúng quy định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/8/2020.

Nguồn: baodongthap.vn

AN GIANG: NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH

Sở Nội vụ tỉnh An Giang vừa triển khai kế hoạch thực hiện nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020.

Theo đó, tập trung thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho việc thực hiện tốt cơ chế “Một cửa”, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực nội vụ; đảm bảo việc công khai minh bạch, hợp lý và phù hợp với quy định. Tiếp tục giữ vững, phát huy những kết quả đạt được và khắc phục các hạn chế, khuyết điểm tại các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí, chỉ số thành phần qua đánh giá của Chỉ số PCI năm 2019; mục tiêu trong năm 2020, thực hiện tốt các chỉ số: tính minh bạch, chi phí thời gian thực hiện các thủ tục hành chính, chỉ số chi phí không chính thức, tính năng động của chính quyền địa phương, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, thiết chế pháp lý. Ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Nguồn: baoangiang.com.vn

BẠC LIÊU: THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng dân chủ, trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại và năng động, từ năm 2011 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành ba quyết

định công bố danh mục hơn 970 thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Bưu điện tỉnh Bạc Liêu cung cấp dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại 64 điểm giao dịch trên địa bàn. 100% thủ tục hành chính sau khi công bố đều được cập nhật dữ liệu điện tử vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia và trên Cổng/Trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bạc Liêu hoạt động ổn định với sự tham gia của 16 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và ba cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn; tất cả bảy huyện, thị xã, thành phố đã đưa vào hoạt động mô hình Trung tâm Hành chính công cấp huyện; toàn bộ 64 xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã. Quy trình, thời hạn giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian ở nhiều lĩnh vực như cấp giấy phép kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh không điều kiện, cấp thẻ căn cước công dân...

Từ nay đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, hồ sơ, giảm thời gian giải quyết; tăng cường ứng dụng Hệ thống phần mềm một cửa điện tử liên thông các cấp, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, tỉnh tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính các cấp; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tỉnh sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý nhà nước; tiếp tục xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, bảo đảm hoạt động của hệ thống Chính quyền điện tử tỉnh Bạc Liêu đến năm 2030; rà soát, điều chỉnh, nâng cấp quy trình giải quyết công việc và thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Nguồn: nhandan.com.vn

BẾN TRE: LẬP TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CUNG CẤP 100% DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 4

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre đã ra quyết định thành lập Tổ công tác xây dựng và triển khai kế hoạch cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 năm 2020 của các cơ quan nhà nước tỉnh Bến Tre.

Gồm có 13 thành viên, Tổ công tác có Tổ trưởng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách Văn hóa - Xã hội và 3 Tổ phó. Bên cạnh 2 Tổ phó là Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách kiểm soát thủ tục hành chính, tỉnh Bến Tre còn mời Phó Cục trưởng Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông làm Tổ phó của Tổ công tác.

Ngoài ra, tỉnh Bến Tre cũng mời 5 cán bộ khác của Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông tham gia Tổ công tác xây dựng và triển khai kế hoạch cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 năm 2020 của tỉnh, gồm có: Giám đốc Trung tâm Chính phủ điện tử; Phó Giám đốc Trung tâm Chính phủ điện tử, phụ trách kiểm thử; Trưởng phòng Phòng Dịch vụ tư vấn thuộc Trung tâm Chính phủ điện tử; Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng Kiểm thử của Trung tâm Chính phủ điện tử.

Tổ công tác có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện kế hoạch cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, đối với các thủ tục có thể thực hiện mức 4.

Tổ công tác cũng có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre điều phối, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 31/8, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre đã ký quyết định ban hành Kế hoạch cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 4 năm 2020 của các cơ quan nhà nước tỉnh Bến Tre.

Kế hoạch này nhằm hoàn thành các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; cung cấp đầy đủ 100% các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh ở mức độ 4 (đối với các thủ tục phù hợp); đồng thời, đạt tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình của Chính phủ giao...

Nguồn: ictnews.vietnamnet.vn

XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA VÀ CON NGƯỜI VIỆT NAM LÀM CƠ SỞ HOÀN THIỆN CHUẨN MỤC ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ

Hệ giá trị văn hóa là sản phẩm của con người, của sự phát triển xã hội và văn hóa mỗi thời đại. Thiếu hệ giá trị văn hóa sẽ thiếu đi công cụ điều tiết xã hội, dễ dẫn tới sự thiếu định hướng. Trước tác động của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, các giá trị văn hóa và con người Việt Nam nói chung, hệ chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức nói riêng cũng bị tác động theo nhiều khuynh hướng khác nhau. Việc xây dựng và hoàn thiện hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam, trong đó có đạo đức công vụ sẽ góp phần chủ động ngăn chặn, phòng ngừa những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

1. Quan điểm, định hướng của Đảng ta về xây dựng hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam

Hệ giá trị văn hóa là sản phẩm của con người, của sự phát triển xã hội và văn hóa mỗi thời đại. Khi được hình thành, hệ giá trị ấy định hướng mục tiêu, phương thức, hành động của con người và tham gia điều tiết sự phát triển xã hội. Hệ giá trị quy định tập quán, thói quen, dư luận xã hội và tiến tới quy định cả giá trị luật pháp. Do đó, bất cứ một xã hội hay một dân tộc nào cũng cần phải xây dựng được một hệ giá trị văn hóa, con người của riêng mình. Nếu thiếu nó là thiếu đi công cụ điều tiết xã hội, dễ dẫn tới sự thiếu định hướng phát triển xã hội.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Đảng ta xác định một trong ba nội dung lớn để xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là “xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực đáp ứng yêu cầu của tình hình mới... Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác”. Kiên quyết “loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân”. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XI đánh giá, bên cạnh đa số cán bộ, đảng viên, công chức có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có ý thức phục vụ Nhân dân, được Nhân dân tin tưởng thì vẫn còn “một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa, địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc”.

Tổng kết thực tiễn 30 năm đổi mới, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta nhấn mạnh: so với những thành quả trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thành quả trong lĩnh vực văn hóa, đạo đức chưa tương xứng, chưa đủ tầm để tác động có hiệu quả vào việc xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại. Môi trường văn hóa còn tồn tại những biểu hiện thiếu lành mạnh, ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục, tệ nạn xã hội và tội phạm có chiều hướng gia tăng. Việc xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam vẫn chưa đạt được mục tiêu mong muốn. Sau hơn 30 năm

đổi mới, đời sống văn hóa, tinh thần tuy đã có nhiều thay đổi, song những tàn dư lạc hậu, tâm lý, lối sống tiểu nông, sản xuất nhỏ, phong cách sống và làm việc của cơ chế cũ vẫn còn hằn sâu trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nhiều thói hư, tật xấu và những mặt vốn hạn chế của người Việt Nam vẫn tồn tại, trở thành lực cản quá trình sáng tạo văn hóa, xây dựng đạo đức, nhân cách, lối sống của con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

Việc xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam hiện nay phải lấy hệ giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc làm cơ sở, nền tảng để tiếp thu những giá trị hiện đại. Bởi theo quan niệm biện chứng về sự phát triển, cái mới không phải được xây dựng từ cái hư vô mà phải dựa trên nền tảng những điểm tích cực, hợp lý của cái cũ. Tuy nhiên, không phải tất cả những gì thuộc về truyền thống văn hóa dân tộc cũng đều phù hợp với yêu cầu của xã hội công nghiệp hiện đại. Bởi lẽ, những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam vốn được hình thành trong bối cảnh nền nông nghiệp lúa nước, khép kín nên có những điểm không phù hợp với xã hội công nghiệp và toàn cầu hóa.

Mặt khác, hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay cũng cần phải học tập, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phải không ngừng bổ sung các giá trị mới. Đảng ta khẳng định: cần phải “xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, có trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi, sống có văn hóa nghĩa tình, có tinh thần quốc tế chân chính”(1). Chính nhờ sự chủ động giao lưu văn hóa giữa các quốc gia, phát huy những lợi thế so sánh của mình, chúng ta đã làm cho nhiều giá trị của bản sắc văn hóa dân tộc được khẳng định, đồng thời qua đó học hỏi tiếp thu, bổ sung thêm nhiều giá trị mới, làm cho bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam thêm phong phú, đa dạng hơn.

Việt Nam đang từng bước xây dựng một nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và hiệu quả; thực sự của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Cán bộ, công chức có bổn phận phục vụ Nhân dân: “Cán bộ, công chức là công bộc của Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, phải không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức, học tập nâng cao trình độ và năng lực công tác để thực hiện tốt nhiệm vụ, công vụ được giao”(2).

Tuy nhiên, trên thực tế, các giá trị đạo đức công vụ hiện nay mới chỉ mang tính thủ tục hoặc được thực thi theo tập quán, thói quen xã hội chứ chưa bảo đảm về căn cứ pháp lý để giám sát, điều chỉnh hành vi của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Một khi những quy phạm về đạo đức công vụ không được hệ thống hóa thành những quy định mang tính bắt buộc thì tất yếu mọi hoạt động sẽ không được công khai, minh bạch và sẽ không thể là động lực cho quá trình xây dựng và phát triển xã hội. Bởi vậy, việc luật hóa đầy đủ trách nhiệm giải trình, trách nhiệm công vụ và hình thành một cơ chế giám sát chặt chẽ, có chế tài nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm về đạo đức công vụ và trách nhiệm công vụ sẽ góp phần nâng cao chất lượng công chức. Bên cạnh đó, phải rà soát lại những bất cập trong hệ thống các văn bản luật và dưới luật hiện hành để chuẩn hóa, tránh những kẽ hở dễ bị lợi dụng để “lách luật”. Xây dựng một chế độ công vụ thật sự minh bạch, công khai, dân chủ và luôn được giám sát từ nhiều khía cạnh khác nhau, qua đó góp phần làm giảm tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

Cùng với việc thực hiện Luật cán bộ, công chức, mỗi Bộ, ban, ngành cần ban hành và thực hiện quy chế đạo đức công chức chuyên ngành phù hợp, giúp công chức của ngành nhận thức sâu sắc ý nghĩa của việc rèn luyện đạo đức đáp ứng với yêu cầu của nhiệm vụ cụ thể được giao và với nhiệm vụ cách mạng của đất nước trong từng giai đoạn. Vì vậy, việc xây dựng quy chế đạo đức công vụ phải chặt chẽ, rõ ràng, thiết thực phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, tính chất công việc của từng ngành, từng cơ quan, đơn vị. Đề cao trách nhiệm cá nhân, ý thức tổ chức kỷ luật, tự giác học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Xây dựng phong cách quần chúng, công khai hóa, thực hiện đúng chế độ, chính sách. Chống quan liêu, hách dịch, cửa quyền, nhũng nhiễu Nhân dân, chống tham ô, lãng phí, chống chia rẽ bè phái, cục bộ, coi thường pháp luật.

Để từng bước giảm thiểu các tác động tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường đến đạo đức công vụ cũng như phát huy các tác động tích cực, việc chuẩn hóa chuẩn mực đạo đức công vụ cần tập trung vào đội ngũ công chức - chủ thể đạo đức công vụ và các cơ quan nhà nước - nhân tố đảm bảo cho quá trình xây dựng và phát triển của đạo đức như quan điểm chỉ đạo của Chính phủ tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án Văn hóa công vụ.

Đối với cán bộ, công chức, trên cơ sở các giá trị chuẩn mực đạo đức đã được xác lập, cần xác lập các quy tắc ứng xử hành vi để bảo đảm việc thực thi đạo đức công vụ trong bối cảnh mới hiệu quả hơn. Nghĩa là, phải hình thành công cụ, thể chế để cán bộ, công chức thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trách nhiệm và thái độ phục vụ Nhân dân, tính tự giác, sáng tạo, tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, Nhà nước... một cách linh hoạt, hài hòa và đảm bảo hiệu quả hoạt động công vụ.

2. Một số nguyên tắc và chuẩn mực xây dựng đạo đức công vụ hiện nay

Một là, đối với Tổ quốc: trung thành phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Tuyệt đối tin tưởng vào lý tưởng cách mạng, đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam, trung thành với Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, kiên quyết chống lại những hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, phá hoại hòa bình, độc lập dân tộc, tích cực và sẵn sàng tham gia bảo vệ độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Hai là, đối với Nhân dân phải gần dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, hiếu và phục vụ Nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

Ba là, đối với công việc: hiểu biết, trách nhiệm, yêu ngành, yêu nghề, vượt khó để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Bốn là, đối với đồng nghiệp: đoàn kết, chân tình, thẳng thắn, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ.

Năm là, đối với bản thân: cần, kiệm, liêm, chính, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, có ý thức rèn luyện đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Sáu là, đối với Nhà nước và cơ quan nhà nước:

Xây dựng và hoàn thiện quy chế công vụ, đạo đức công vụ cho từng lĩnh vực quản lý công chức chuyên ngành. Cụ thể hóa những giá trị đạo đức như lòng trung thành, cần, kiệm, liêm, chính... thành những chuẩn mực cụ thể trong hành vi thi hành công vụ.

Phát huy dân chủ trên cơ sở những quy định và chuẩn mực pháp luật, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia xây dựng và giám sát hoạt động thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước.

Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về đánh giá cán bộ, công chức (quy trình và nội dung đánh giá) theo hướng mở rộng hơn nữa việc công khai, dân chủ, có sự tham gia của các tổ chức xã hội và công dân.

Đầu tư nghiên cứu về những giá trị lý tưởng đạo đức công vụ để từng bước cụ thể hóa thành những chuẩn mực pháp luật, đặc biệt là đẩy mạnh nghiên cứu đạo đức công vụ trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

TS. Nguyễn Thu Huyền, Học viện Hành chính Quốc gia

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2011, tr.40.

(2) Quốc hội, Pháp lệnh cán bộ, công chức (bổ sung năm 2003), Nxb Chính trị Quốc gia, H.2006, tr.43.

Tài liệu tham khảo:

1. Vũ Đình Bách và Trần Minh Đạo, Đặc trưng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2006.

2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2011.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2012.

4. Luật cán bộ, công chức năm 2008.

5. Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2011.

6. Trần Sỹ Phán, Nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ công chức hiện nay, Tạp chí Lý luận chính trị, số 10/2015.

7. Hứa Thị Kiều Hoa, Giáo dục đạo đức công vụ cho học viên các trường chính trị khu vực miền núi phía Bắc (2015), Luận án tiến sĩ giáo dục.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ: TIẾP TỤC CƠ CẤU LẠI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức luôn là công việc khó, tầm quan trọng của việc này được chứng minh qua những giai đoạn lịch sử. Những việc làm được, chưa làm được và những giải pháp, định hướng sắp tới mà ngành Nội vụ cần làm sẽ như thế nào? Những vấn đề này được Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân thẳng thắn chia sẻ trong cuộc trao đổi với phóng viên Báo Sài Gòn Giải phóng.

Phóng viên: Thưa Bộ trưởng, Bộ Nội vụ được xem là cơ quan “gác gôn” nhân sự của Chính phủ. Những năm qua, công tác tổ chức cán bộ, sắp xếp, tinh giản biên chế công chức, viên chức được thực hiện như thế nào?

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị là việc khó, đã đặt ra từ nhiều nhiệm kỳ nhưng chưa thực hiện được. Song, với quyết tâm cao, đến nay về cơ bản, chúng ta đã đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là đến năm 2021 tinh giản tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện tinh giản biên chế chưa thực sự gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo chỉ đạo của Đảng, bởi điều chúng ta cần không phải giảm thuần túy về số lượng, mà phải giảm số người làm việc yếu kém gắn với các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

Phóng viên: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 90/2020/NĐ-CP về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức. Bộ trưởng có thể chia sẻ việc: Làm thế nào đánh giá chất lượng cán bộ được khách quan, phục vụ cho một nền công vụ vì dân?

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 là cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng trong tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, đồng thời tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thực hiện. Theo đó, nguyên tắc thực hiện việc đánh giá phải theo tiêu chí cụ thể, gắn với kết quả, sản phẩm, thực hiện hàng năm, trước khi luân chuyển, bổ nhiệm; đồng thời, giao cho người đứng đầu cơ quan quản lý công chức quy định tiêu chí đánh giá cụ thể, bảo đảm đáp ứng nguyên tắc của luật và quyết định thực hiện đánh giá phù hợp với đặc thù công việc cơ quan, tổ chức, đơn vị. Công tác đánh giá cán bộ là khâu quan trọng, là căn cứ để thực hiện quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ vừa qua đã cụ thể hóa nguyên tắc này.

Tuy nhiên, cũng phải nói thêm, trong quá trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, nhiều người vẫn lo ngại về chuyện không trung thực, khách quan, còn nể nang, hình thức. Điều này, trước hết khắc phục bằng cách các quy định của pháp luật phải rõ ràng, quy trình đánh giá phải công khai, minh bạch. Các tiêu chí đánh giá phải căn cứ vào kết quả cụ thể. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, phải căn cứ vào kết quả, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đối với cán bộ cấp chiến lược, việc đánh giá còn phải căn cứ vào kết quả đổi mới, sáng tạo; tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm; khả năng thích ứng nhanh với tình hình thực tiễn, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành. Đánh giá để bổ nhiệm và bầu cử phải trực tiếp khảo sát, gặp gỡ trao đổi với các tổ chức, cá nhân có liên quan và tham khảo ý kiến phản ánh, đóng góp của

cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Bản thân cán bộ tự đánh giá; tập thể đánh giá; cấp trên đánh giá; cấp dưới đánh giá; huy động các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia đánh giá.

Phóng viên: Sắp tới, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục triển khai những gì liên quan đến việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, tinh giản biên chế, thưa Bộ trưởng?

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, phải kiên quyết giảm những người làm việc yếu kém, đồng thời nâng cao chất lượng thông qua đổi mới chính sách đào tạo, bồi dưỡng theo phương châm và yêu cầu “Bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt; bồi dưỡng toàn diện về kỹ năng; định kỳ cập nhật kiến thức mới theo từng nhóm đối tượng”. Bên cạnh đó, nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện cơ chế để Nhân dân tham gia xây dựng và giám sát cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Cùng với đó, quy định cụ thể cơ chế để cán bộ, công chức, viên chức tự phê bình, lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của Nhân dân; sửa chữa những khuyết điểm được Nhân dân góp ý, phát hiện, phê bình trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức đoàn thể; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong sử dụng, quản lý cán bộ; có cơ chế phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những người đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực và uy tín trong các tầng lớp Nhân dân, các thành phần kinh tế tham gia vào đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị.

Để đáp ứng được yêu cầu mức sống của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động, bộ sẽ kiên quyết thực hiện cho được đề án cải cách chính sách tiền lương mới.

Phóng viên: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng sắp diễn ra, Bộ trưởng có ý kiến gì để lựa chọn được người có đủ tâm, đủ tài vào bộ máy?

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân: Việc chuẩn bị công tác nhân sự không phải bây giờ chúng ta mới làm mà đã chuẩn bị từ nhiều năm. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương phải thực hiện công tác đánh giá cán bộ trong năm 2019. Trong bối cảnh tiến hành đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ năm 2021 - 2026, cần nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện cơ chế để Nhân dân tham gia xây dựng và giám sát cán bộ; Nhân dân phát hiện, tiến cử những người có đức, có tài cho đội ngũ cán bộ; Nhân dân lựa chọn, bầu cử những người lãnh đạo trực tiếp của mình; có chế độ quy định cán bộ tự phê bình, lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của Nhân dân, sửa chữa những khuyết điểm được Nhân dân góp ý, phát hiện, phê bình trực tiếp hoặc thông qua các đoàn thể chính trị - xã hội.

Tôi mong rằng các đơn vị cần có quyết tâm chính trị cao thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng: Công tác nhân sự cần tiến hành từng bước, từng việc, chắc chắn, thận trọng, chặt chẽ, đúng quy trình, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng người, đúng việc...

Phóng viên: Xin cảm ơn Bộ trưởng!

Nguồn: sggp.org.vn

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ: CÔNG PHÁ MẠNH MẼ VÀO TƯ DUY GIẤY TỜ

Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg thực sự là một bước khởi đầu quan trọng trong việc cải thiện, đổi mới phương thức hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, công phá mạnh mẽ vào tư duy

giấy tờ và phương thức làm việc kiểu cũ chưa hiện đại để tạo lập nền tảng cho những bước phát triển mới của Chính phủ điện tử.

Ngày 12/7/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước.

Đây là căn cứ pháp lý quan trọng để các cơ quan nhà nước tăng cường sử dụng văn bản điện tử, tiến tới giảm đến mức tối thiểu văn bản giấy, trong đó, vai trò của Trục liên thông văn bản quốc gia được định nghĩa chính thức, cùng với các nguyên tắc, yêu cầu gửi, nhận văn bản điện tử được quy định đầy đủ, là giải pháp kết nối, liên thông, bảo đảm văn bản được gửi, nhận một cách nhanh chóng, thông suốt và an toàn giữa các hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các Bộ, ngành, địa phương.

Sau hơn 2 năm thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đã có cuộc trao đổi với báo chí về một số kết cũng như những tồn tại, khó khăn cần khắc phục để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Phóng viên: Thưa Bộ trưởng, Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước ra đời có ý nghĩa như thế nào?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Thủ tướng Chính phủ đã nhấn mạnh quyết tâm xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo, hành động, hướng tới phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động phục vụ người dân và doanh nghiệp thì nhất thiết phải cải cách, tăng cường hiệu quả, công khai, minh bạch, mà muốn vậy trước hết phải ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu, hướng tới nền quản trị quốc gia, quản trị xã hội số thông minh và nền hành chính hiện đại, không giấy tờ.

Đầu tiên, có thể nói Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg là căn cứ pháp lý quan trọng để các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước tăng cường sử dụng văn bản điện tử, tiến tới giảm đến mức tối thiểu văn bản giấy.

Trước đây, chúng ta thường nói “văn bản từ Trung ương xuống địa phương” hay “văn bản từ địa phương lên Trung ương”; sử dụng lượng giấy và chi phí vô cùng tốn kém, đặc biệt không có sự giám sát, không có sự giải trình. Với cự ly 2 - 3 km nhưng cũng phải mất 2 - 3 ngày văn bản mới đến, hay một văn bản đến hôm nay nhưng ngày ký thì cách đó chục ngày. Có thể thấy có sự không minh bạch, có sự đối phó trong những chuyện như thế...

Như vậy, thay vì mất nhiều ngày để văn bản đến được nơi nhận thì giờ đây, với việc văn bản được gửi, nhận điện tử, các đơn vị nhận được văn bản chỉ trong tích tắc để kịp thời xử lý.

Thứ hai, Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg tạo ra một sự quản trị thông minh, đó là việc ứng dụng công nghệ thông tin, thay vì tư duy quản lý kiểu cũ dựa trên giấy tờ, chúng ta đi đến tiếp cận nền hành chính hiện đại, thông minh theo xu thế của thế giới.

Việc hoàn thiện khung pháp lý là đặc biệt quan trọng và cần thiết phải triển khai ngay từ khâu soạn thảo, sửa, ký, phát hành, lưu trữ, khai thác để văn bản điện tử được áp dụng như một văn bản “ký tươi”. Do đó, thời gian qua, Văn phòng Chính phủ đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành một số các văn bản, quy định quan trọng, bảo đảm cơ sở pháp lý vững chắc cho việc gửi, nhận văn bản điện tử như: Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư trong đó quy định rõ giá trị pháp lý của văn bản điện tử; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử...

Phóng viên: Vậy sau 2 năm, việc triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ở các Bộ, ngành, địa phương trong cả nước đã có kết quả bước đầu như thế nào, thưa Bộ trưởng?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Ngày 12/3/2019, dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ, Trục liên thông văn bản quốc gia đã chính thức được khai trương đi vào hoạt động.

Đến nay, 94/94 đơn vị (100%) các Bộ, ngành, địa phương đã kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử với Trục liên thông văn bản quốc gia. Ngoài khối các cơ quan hành chính nhà nước, Văn phòng Chính phủ đã tổ chức kết nối tới Văn phòng Trung ương Đảng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, kết nối tới cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội (Mặt trận Tổ quốc, Tổng Liên đoàn Lao động, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ), một số tập đoàn, tổng công ty nhà nước,... Từ ngày khai trương, Trục liên thông văn bản quốc gia đến nay đã có trên 2,5 triệu văn bản được gửi, nhận điện tử giữa các cơ quan.

Tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là trong năm 2020, chúng ta phải kết nối và gửi nhận văn bản tới 4 cấp. Hiện nay, có 10.291 đơn vị các cấp sẵn sàng gửi nhận văn bản điện tử, trong đó bao gồm 116 đơn vị cấp 1; 2.956 đơn vị cấp 2; 889 đơn vị cấp 3; 6.328 đơn vị cấp 4.

Với Trục liên thông văn bản quốc gia, các Bộ, ngành, địa phương đều kết nối, liên thông với một hệ thống của Chính phủ, chứ không phải mỗi Bộ, ngành, địa phương phải viết một phần mềm riêng. Như vậy, có sự thống nhất từ Trung ương đến địa phương, qua đó tiết kiệm được ngân sách, không có sự đầu tư chồng chéo.

Theo tính toán sơ bộ, việc triển khai gửi, nhận văn bản điện tử qua Trục liên thông văn bản quốc gia giúp tiết kiệm cho ngân sách nhà nước 1.200 tỷ đồng hằng năm từ việc cắt giảm chi phí sao chụp và chi phí gửi, nhận văn bản qua đường bưu chính. Đó là chưa kể đến việc tiết kiệm thời gian, tốc độ trao đổi thông tin, văn bản và sự minh bạch.

Điều quan trọng nữa đó là việc triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã góp phần thay đổi thói quen của cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, hướng tới chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu và xử lý công việc trên môi trường điện tử, góp phần loại bỏ tình trạng “ngâm hồ sơ”, minh bạch hóa quá trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

Trách nhiệm của cán bộ thi hành công vụ đã khác đi nhiều và chịu sự giám sát. Đơn cử như tại Văn phòng Chính phủ, từ tháng 6/2018, toàn bộ hồ sơ công việc của Văn phòng Chính phủ được thực hiện trên môi trường điện tử, tất cả văn bản được lưu từng phút từng giây, việc ký, nhận văn bản đều được điện tử hóa. Nếu hồ sơ bị chậm trễ do thiếu trách nhiệm hay vì một lý do nào đó thì đều có sự giám sát của cơ quan và các cán bộ khác, từ đó nâng cao trách nhiệm của cán bộ thi hành công vụ, đặc biệt là trách nhiệm giải trình. Văn phòng Chính phủ cũng thành lập những tổ công tác để kiểm tra công vụ ngay tại Văn phòng Chính phủ. Khi mới thực hiện, nhiều cán bộ còn bỡ ngỡ do thay đổi phương thức làm việc, tư duy, trình độ công nghệ thông tin không phải ai cũng làm ngay được. Nhưng đó là những ngày tháng ban đầu.

Hiện nay, toàn bộ công tác tham mưu, xử lý văn bản đều được thực hiện điện tử theo một quy trình khép kín từ khâu tiếp nhận văn bản, xử lý văn bản, phối hợp xin ý kiến, trình các cấp thẩm quyền đến khâu phát hành văn bản. Việc ứng dụng chữ ký số cá nhân tích hợp trên thiết bị di động hỗ trợ lãnh đạo Văn phòng Chính phủ, lãnh đạo Chính phủ có thể xử lý công việc mọi lúc, mọi nơi, kể cả trong các cuộc họp, các chuyến công tác, góp phần rút ngắn thời gian, hỗ trợ hiệu quả quá trình giải quyết công việc của Lãnh đạo các cấp.

Phóng viên: Thưa Bộ trưởng, bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai Quyết định 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ còn những tồn tại, hạn chế nào?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Việc triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ rất cần sự đồng thuận, đồng bộ của cả hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước bởi nếu một quy trình thủ tục hành chính bị chậm trễ ở một mắt xích nào đó thì guồng quy trình, hệ văn bản đó sẽ bị chậm trễ và xử lý chậm.

Ở một số địa phương, quan trọng là phải xử lý hồ sơ trong nội bộ bởi văn bản từ Chính phủ đến với địa phương đã được liên thông, kết nối vậy còn từ địa phương đến quận huyện, xã phường, thị trấn thì sao? Mục tiêu là các văn bản phải được xử lý trong 4 cấp tạo một quy trình khép kín. Hiện nay, rất mừng là nhiều địa phương đã có sự kết nối, liên thông 4 cấp chính quyền.

Muốn có sự đồng bộ thông suốt thì quan trọng nhất là sự vào cuộc quyết liệt của lãnh đạo các cấp, phát huy vai trò nêu gương, đi đầu trong sử dụng chữ ký số cá nhân phê duyệt các hồ sơ, văn bản điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc trên môi trường điện tử bởi người đứng đầu mà không xử lý trên môi trường điện tử thì văn bản đó sẽ tồn đọng.

Tại Văn phòng Chính phủ, hồ sơ được điện tử hóa 100%, thực hiện Văn phòng Chính phủ phi giấy tờ. Tôi cũng nhất quyết không ký nếu công chức Văn phòng Chính phủ nào đó trình văn bản giấy.

Ngoài ra, một vấn đề khó khăn nữa đó là việc lưu trữ hồ sơ điện tử bởi không phải Bộ, ngành, địa phương nào cũng đầy đủ hạ tầng, điều kiện để lưu trữ.

Đó là những vấn đề chúng ta dần hoàn thiện từ khâu soạn thảo, trình ký, ban hành đến khâu lưu trữ-quy trình khép kín của một bộ hồ sơ. Chúng tôi đang từng bước cùng với các Bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện điều này, cùng với việc bảo mật, an toàn thông tin.

Phóng viên: Thưa Bộ trưởng, để tiếp tục triển khai hiệu quả, đáp ứng lộ trình đề ra tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hướng tới mục tiêu 100% cơ quan hành chính nhà nước gửi, nhận văn bản điện tử, Văn phòng Chính phủ đã có biện pháp cụ thể gì để tập trung thực hiện?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Song song với việc thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng, trong vấn đề xây dựng Chính phủ điện tử, chúng tôi đang tập trung xây dựng Trung tâm Báo cáo quốc gia, đẩy nhanh hoàn thiện Cổng dịch vụ công quốc gia...

Có rất nhiều việc phải làm nhưng nếu làm tròn trịa được Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ gửi nhận văn bản điện tử tới 4 cấp thì đây thực sự là một cải cách rất thực chất, gắn với việc tinh giản biên chế và tinh giản bộ máy. Muốn làm được việc này, chúng ta tiếp tục hoàn thiện về hạ tầng, cơ sở dữ liệu và các vấn đề liên quan đến thể chế...

Hơn nữa, không phải địa phương nào cũng đầy đủ phần cứng, thiết bị, hệ đường truyền Internet như mong muốn; các cán bộ ở những vùng sâu, vùng xa khó khăn, nơi hải đảo cũng cần được đào tạo thêm... Chúng ta rất cần sự hợp tác, sự tham gia của các doanh nghiệp, các chuyên gia giỏi...

Như vừa qua, chúng tôi đã đi học tập kinh nghiệm ở các nước phát triển như Estonia, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore... với sự tham gia của các chuyên gia trong nước, sau đó chúng tôi xây dựng phương án, kế hoạch, có sự tham gia, đánh giá của các chuyên gia nước ngoài trước khi đi vào vận hành một số hệ thống của Chính phủ điện tử.

Đặc biệt, chúng tôi rất quan tâm đến vấn đề cấu trúc quy trình thủ tục hành chính. Nếu không cấu trúc, vẫn rườm rà, tạo ra những thủ tục, giấy phép thì phải lược bỏ, cắt bỏ hết. Hơn nữa, đã là văn bản

điện tử thì những vấn đề liên quan đến form mẫu, thể thức văn bản phải được xử lý đồng bộ nếu không sẽ không ký được.

Thời gian qua, Văn phòng Chính phủ đã thực thi một số công việc vừa mang tính điều phối, vừa mang tính dẫn dắt, kết nối các địa phương, Bộ, ngành, đồng thời làm mẫu hình, không để sự đầu tư chông chéo, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước. Trước đây, mỗi Bộ, ngành, địa phương đều làm một phần mềm nhưng không kết nối, chia sẻ được. Phương châm Văn phòng Chính phủ là doanh nghiệp đầu tư, Văn phòng Chính phủ thuê lại trên cơ sở những đầu bài, những định hướng Văn phòng Chính phủ đưa ra.

Có thể nói, bên cạnh sự chỉ đạo rất quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, rất cần một sự đồng thuận, tích cực hưởng ứng tham gia cải cách của các Bộ, ngành, địa phương, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, của các cán bộ tham gia thực thi công vụ. Qua đó, xây dựng được nền hành chính hiện đại, chúng ta làm sau nhưng tiến nhanh và chắc chắn theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ là “Nghĩ lớn, hành động nhanh, bắt đầu từ cái nhỏ nhất”.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn Bộ trưởng!

Nguồn: baochinhphu.vn

CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

Ngày 28/08/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Theo đó, sửa đổi Khoản 1, Khoản 2 Điều 13 như sau:

1. Trình Chính phủ: a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ và của cơ quan thuộc Chính phủ được phân công quản lý; b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ, gồm: Tổng cục và tổ chức tương đương, vụ và tổ chức tương đương, cục và tổ chức tương đương.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ: a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ; b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổng cục thuộc Bộ; c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan, tổ chức thuộc tổng cục gồm: vụ và tổ chức tương đương, cục và tổ chức tương đương.

Khoản 6 Điều 13 được sửa đổi như sau: “6. Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương”.

Về Khoản 7 và Khoản 8 Điều 13 sửa đổi thành Khoản 7 Điều 13 như sau: “7. Quản lý vị trí việc làm, cơ cấu công chức theo ngạch, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật”.

Đối với Khoản 3 Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau: “3. Quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ”.

Nghị định này cũng sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 18 như sau: “3. Không tổ chức phòng trong vụ. Trường hợp có nhiều mảng công tác và khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 30 biên chế công chức trở lên được cấp có thẩm quyền giao (sau đây gọi chung là biên chế công chức) thì có thể thành lập phòng và số lượng phòng trong vụ thuộc Bộ (nếu có) phải được quy định tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ”.

Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí thành lập vụ. Theo đó, vụ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau: Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ; Có phạm vi, đối tượng quản lý theo ngành, lĩnh vực; Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

Vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác quản trị nội bộ được thành lập khi khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

Nghị định bổ sung quy định tiêu chí thành lập chi cục và tương đương, số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục.

Cụ thể, chi cục thuộc cục thuộc bộ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

1. Có đối tượng quản lý về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cục theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Được phân cấp, ủy quyền của Cục trưởng để quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Cục trưởng.

3. Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

Về số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc bộ, chi cục có từ 1 - 3 phòng được bố trí 1 cấp phó; có từ 4 phòng trở lên được bố trí không quá 2 cấp phó; chi cục không có phòng được bố trí không quá 2 cấp phó.

Nghị định cũng bổ sung tiêu chí thành lập phòng và tổ chức tương đương phòng, số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng.

Cụ thể, phòng thuộc cục thuộc bộ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí:

1. Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cục hoặc được giao tham mưu về công tác quản trị nội bộ của cục.

2. Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 7 biên chế công chức trở lên.

Phòng thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí:

1. Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của chi cục hoặc được giao tham mưu về công tác quản trị nội bộ của chi cục.

2. Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 5 biên chế công chức trở lên.

Về số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng, phòng thuộc cục thuộc bộ có từ 7-9 biên chế công chức được bố trí 1 cấp phó; có từ 10-15 biên chế công chức được bố trí không quá 2 cấp phó; có từ 16 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 3 cấp phó. Phòng thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ có từ 5 đến 7 biên chế công chức được bố trí 1 cấp phó; có từ 8 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 2 cấp phó...

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2020.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: SỬA ĐỔI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THÚC ĐẨY CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA, CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN

Ngày 17/8/2020, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1258/2020/QĐ-TTg sửa đổi việc ban hành kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách kiểm tra chuyên ngành hàng hóa xuất khẩu.

Theo chỉ đạo của Chính phủ, trong năm 2019, các Bộ, ngành phải triển khai mới 61 thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia. Qua rà soát thực hiện nhiệm vụ này cho thấy, các Bộ, ngành liên quan đã giảm số lượng thủ tục hành chính cần triển khai trong năm 2019 xuống còn 51 thủ tục (giảm 10 thủ tục).

Liên quan đến cải cách kiểm tra chuyên ngành, sau hơn 1 năm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng (Quyết định số 1254/2018/QĐ-TTg), các Bộ, ngành đã cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Tính đến hết Quý I/2020, các Bộ, ngành đã sửa đổi bổ sung 26/29 văn bản về quản lý và kiểm tra chuyên ngành; ban hành 47/53 danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý và kiểm tra chuyên ngành kèm mã số HS; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với 18/22 nhóm hàng hóa thuộc diện kiểm tra chuyên ngành. Tuy nhiên, theo phản ánh từ cộng đồng doanh nghiệp, công tác kiểm tra chuyên ngành hàng hóa xuất nhập khẩu vẫn còn nhiều bất cập, gây khó khăn cho doanh nghiệp; nhiều nhiệm vụ cải cách Chính phủ giao các Bộ, ngành vẫn chưa hoàn thiện, hoặc hoàn thành không đúng tiến độ, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra cũng như kỳ vọng từ phía doanh nghiệp.

Để đẩy mạnh việc hoàn thành và mở rộng thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến phương tiện và hàng hóa xuất nhập cảnh, quá cảnh, xuất nhập khẩu theo Cơ chế một cửa quốc gia, tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và người dân, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1258/2020/QĐ-TTg. Trong đó, đã sửa đổi tên và thời gian thực hiện một số thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia giai đoạn 2018 - 2020; bổ sung 44 thủ tục hành chính; đưa ra khỏi danh mục 38 thủ tục hành chính. Thay thế các danh mục văn bản pháp luật tại các phụ lục liên quan đến kiểm tra chuyên ngành phải sửa đổi, bổ sung; nhóm hàng hóa phải ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn; danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện kiểm tra chuyên ngành phải ban hành kèm theo mã số HS. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về thời gian cắt giảm, đơn giản hóa danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, kiểm tra chuyên ngành...

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Nguồn: congthuong.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Chuẩn y đồng chí Phạm Đại Dương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Phú Yên nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Chuẩn y đồng chí Bùi Thị Quỳnh Vân, Ủy viên Dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Chuẩn y đồng chí Lê Tiến Châu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Hậu Giang, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Chuẩn y đồng chí Nguyễn Thành Tâm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh nhiệm kỳ 2015-2020.

* Ban Bí thư Trung ương Đảng:

Điều động, luân chuyển, chỉ định ông Đặng Ngọc Huy, Phó Trưởng ban Ban Công tác đại biểu thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi và giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ngãi, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Điều động, luân chuyển, chỉ định Ông Lê Quân, Ủy viên Ban Cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau khóa XV, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Bổ nhiệm PGS. TS. Dương Trung Ý, Vụ trưởng Vụ Quản lý khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh giữ chức vụ Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Chuẩn y ông Trịnh Việt Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định ông Nguyễn Thành Hưng, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định, kể từ ngày 01/9/2020.

Quyết định ông Nguyễn Thành Lương, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định, kể từ ngày 01/9/2020.

Quyết định ông Nguyễn Đình Khương, Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định, kể từ ngày 01/9/2020.

* Bộ Thông tin và Truyền thông:

Biệt phái ông Lã Hoàng Trung, Giám đốc Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia, về công tác tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang để giữ chức vụ Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 01/9/2020.

* Bộ Giáo dục và Đào tạo:

TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Chuyên viên chính Vụ Giáo dục đại học được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục đại học.

*** Văn phòng Chính phủ:**

Ông Nguyễn Hồng Sâm, Vụ trưởng, Trưởng Cơ quan thường trực Báo Nhân Dân tại Cần Thơ được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ quyền Tổng Giám đốc Cổng thông tin điện tử Chính phủ kiêm Tổng Biên tập Báo Điện tử Chính phủ, kể từ ngày 13/09/2020.

*** Ủy ban Dân tộc:**

Ông Vũ Trung Kiên, Trưởng phòng Phòng Thi đua Khen thưởng và Chính sách cán bộ, Vụ Tổ chức Cán bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Dân tộc.

Ông Hà Trọng Nghĩa, Chuyên viên chính, Vụ Tổ chức Cán bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Ban Cán sự đảng và Đảng ủy.

*** Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:**

Ông Mai Văn Linh, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kể từ ngày 01/9/2020.

Bà Mai Thị Nam, Phó Chánh Thanh tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Thanh tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/9/2020.

*** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:**

Ông Nguyễn Tuấn Anh, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, kể từ ngày 01/9/2020.

Bà Phạm Thị Minh Nghĩa, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán được giao phụ trách điều hành chung Vụ Tài chính - Kế toán kể từ ngày 01/9/2020.

Ông Đào Xuân Tuấn, Phó Vụ Trưởng Vụ Quản lý ngoại hối được giao phụ trách Vụ Quản lý Ngoại hối kể từ ngày 25/8/2020 cho đến khi có quyết định mới.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Trần Thế Thuận, Chánh Văn phòng Thành ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao.

Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao được điều động, bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Nội vụ, kể từ ngày 01/9/2020.

Ông Huỳnh Khắc Điệp, Thư ký Bí thư Thành ủy Nguyễn Thiện Nhân được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Thành ủy.

*** Tỉnh Hải Dương:**

Ông Nguyễn Khắc Toàn, Bí thư Huyện ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Gia Lộc được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Bắc Giang:**

Bà Bùi Thị Thu Thủy, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, kể từ ngày 01/9/2020.

Ông Ngô Biên Cương, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Ngoại vụ, kể từ ngày 01/9/2020.

Ông Đào Xuân Cường, Phó Giám đốc Sở Công Thương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, kể từ ngày 01/9/2020.

Ông Nguyễn Văn Quý, Trưởng phòng Phòng Quản lý Lao động, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, kể từ ngày 01/9/2020.

Ông Triệu Ngọc Trung, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ trực (Sở Khoa học và Công nghệ) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, kể từ ngày 01/9/2020.

*** Tỉnh Yên Bái:**

Ông Trịnh Huỳnh Yên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, kể từ ngày 01/9/2020.

*** Tỉnh Quảng Ngãi:**

Ông Nguyễn Minh Đạo, Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được điều động về công tác tại Huyện ủy Mộ Đức, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chỉ định giữ chức Bí thư Huyện ủy Mộ Đức, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 01/9/2020.

*** Tỉnh Thừa Thiên - Huế:**

Ông Nguyễn Thanh Bình, Bí thư Huyện ủy Phong Điền được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Khánh Hòa:**

Ông Cao Cường, Bí thư Huyện ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Khánh Vĩnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/9/2020.

Ông Lữ Thanh Hải, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh được chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 01/9/2020. Đồng thời, tiếp tục đảm nhiệm chức danh Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa (kiêm nhiệm) đến hết nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV.

*** Tỉnh Đắk Nông:**

Bà Nguyễn Thị Thu Hường, Phó Giám đốc Sở Nội vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Nội vụ, kiêm Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Nhân Bản, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

*** Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Nguyễn Xuân Cường, Trưởng phòng Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/9/2020.

*** Tỉnh Long An:**

Ông Nguyễn Anh Việt, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Công Thương, kể từ ngày 01/9/2020.

*** Tỉnh Bạc Liêu:**

Ông Huỳnh Chí Nguyên, Phó Bí thư Huyện ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hồng Dân nhiệm kỳ 2016 - 2021 được điều động, phân công và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ông Ngô Hồng Thuận, Trưởng phòng Phòng Khoa giao - Văn xã, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

*** Tỉnh Cà Mau:**

Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Tiến Hải, do đã được Bộ Chính trị bổ nhiệm giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

GS. TS. Lê Quân, Phó Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Nguồn: baochinhphu.vn